

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẠT LƯỢT ƯU ĐÃI ALEGOLF THÁNG 8/2026
XÉT TRÊN DOANH SỐ GIAO DỊCH THÁNG 7/2026

STT	Tên khách hàng	4 số cuối thẻ	Số lượt đạt mới Tháng 08.2026	Số lượt tích lũy đến Tháng 08.2026
1	LE THI HUONG	6948	2	4
2	HOANG THI HANG	0757	3	6
3	NGUYEN THI THO	2919	1	3
4	TRIEU THI VAN ANH	2151	2	6
5	HOANG VAN PHIET	7861	1	3
6	NGUYEN THI SANG	8666	2	4
7	BUI HUY THANH	7107	2	5
8	NGUYEN TAT THE	5935	2	4
9	NGUYEN TRUNG KIEN	7210	1	1
10	VO THI THUY TRANG	0017	3	9
11	VU HUU AN	5560	1	1
12	HOANG THI LAN ANH	3148	1	4
13	NGUYEN TIEN QUAN	0062	1	3
14	TRAN THI ANH NGUYET	6947	1	3
15	TRAN VAN XUAN	6422	1	3
16	TRAN THI THU TRANG	4973	1	3
17	NGUYEN CHI HIEU	9042	2	3
18	NGUYEN NGOC TAI	2052	2	2
19	CHU THI THUY	6177	1	3
20	PHAM THI THOM	0575	3	9
21	MAI THI LAN	0294	1	3
22	NGUYEN VAN PHA	1062	2	6
23	NGUYEN VAN QUAN	4276	1	3
24	HOANG THI NHUNG	0269	1	3
25	LE THI HOAN	5801	1	5
26	DOAN THI YEN	4079	1	4
27	NGUYEN VAN TUAN	1994	1	2
28	NGUYEN PHUONG ANH	6603	1	3
29	VU THI HUONG QUYNH	4679	2	3
30	VU THI THU HUYEN	1416	1	3
31	TRAN NAM SON	4588	2	6
32	NGUYEN ANH THAO	8824	1	4
33	DOI THI TU ANH	9862	2	6
34	NGUYEN THI THANH	1910	1	3
35	NGUYEN DUY HOA	2759	1	3
36	DO THI LUONG	9878	1	3
37	PHAM THI NHUNG	7278	1	5
38	DOAN MINH HIEU	7471	2	5
39	NGUYEN THI HAI BINH	0368	1	5

40	VU THI TUAT	2892	1	1
41	NGUYEN THI QUYNH	3781	3	9
42	CHU THI VAN ANH	7583	1	4
43	NGUYEN VAN TUAN	5347	1	3
44	NGUYEN MINH HANG	8511	1	3
45	PHAM THI NGAN	5442	2	2
46	PHAM THE HUNG	7601	3	3
47	LE MANH TRUONG	2191	1	3
48	NGUYEN THI NGUYEN	3808	1	3
49	TRAN THI THANH HUYEN	4695	2	4
50	LE QUANG CHINH	8993	1	3
51	VU QUANG MINH	5973	3	9
52	HOANG THI TUYET	6147	1	3
53	NGUYEN THI THU THUONG	8126	1	4
54	TRAN THI HUYEN	2138	1	2
55	DAO THI DUYEN	8463	1	4
56	NGUYEN THI THU TRANG	3235	1	2
57	BUI QUOC VIET	0033	1	3
58	BUI TIEN THAO	7158	2	6
59	BUI ANH TUAN	0189	1	4
60	NGUYEN THI HUONG	5537	1	3
61	LE THAI NHU	2805	1	4
62	DO THU HANG	7369	1	3
63	TRAN THI HUYEN TRANG	4156	1	1
64	DAO TAT THANH	5272	1	2
65	NGUYEN THI HANH	9012	2	5
66	NGUYEN YEN GIANG	5313	2	5
67	HA THI THU NGA	8957	3	9
68	HOANG MINH GIANG	7942	1	2
69	VU KIM OANH	4571	2	6
70	PHAM NGOC THANH VINH	5138	2	3
71	LE THU QUYEN	0481	3	8
72	NGUYEN DOAN LINH KIET	3579	3	8
73	BUI THANH THUY	9976	1	3
74	NGUYEN THI MAI HOA	7051	1	2
75	MAI TIEN VINH	2328	1	1
76	LE QUOC HUNG	0708	1	4
77	PHAM MINH CHIEN	5480	2	6
78	NGUYEN HUONG GIANG	1152	3	9
79	PHAN THI PHUONG THAO	0841	1	3
80	PHAM THANH GIANG	8530	2	6
81	PHAN THI XUAN	0534	3	3
82	PHAM MINH HAI	7042	1	3
83	NGUYEN DINH LAM	0090	3	8
84	DOAN ANH TUAN	9199	2	6
85	TRAN THI DUNG	4585	1	3
86	DANG VINH THAI	7681	1	5
87	NGUYEN THI DUNG	0974	3	9
88	NGUYEN THI NGA	0684	1	4
89	NGUYEN DUC HUNG	8501	1	3

90	NGUYEN THI THUY DUONG	5026	1	2
91	TRAN MINH DUC	0600	1	1
92	PHAM QUOC PHUNG	0119	1	1
93	NGUYEN THUY ANH	9067	1	2
94	DAM QUANG TRUNG	3049	2	6
95	HA VAN LOC	9770	1	3
96	NGUYEN VIET HUNG	1757	2	4
97	NGUYEN HOANG PHUONG THAO	9002	1	3
98	HA HIEN ANH	2846	2	8
99	HOANG XUAN TRUNG	6035	3	4
100	NGUYEN THI ANH HONG	7613	2	4
101	BUI DAI PHUC	4139	2	6
102	DANG QUANG VINH	9073	3	9
103	TRAN KIM TUYEN	4197	2	6
104	NGO DANG HOAN	1534	1	4
105	LUU TU MY	7625	2	6
106	NGUYEN THI NU	9792	3	9
107	BUI THI THANH HA	3562	3	6
108	NGUYEN THI PHUONG HIEN	0413	2	6
109	LE THI NGOC HUONG	5708	1	3
110	NGUYEN THI HIEN	5438	1	3
111	DAO THANH HUYEN	8476	1	2
112	DUONG NGO ANH	2036	1	5
113	PHAM GIA HOA	1727	2	6
114	PHAM TIEN DUNG	7826	2	6
115	DINH BICH HUYEN	2049	1	4
116	NGUYEN TIEN HUNG	0240	1	4
117	PHAM THI NGOC LAN	3844	1	3
118	NGUYEN THI KIM NGAN	7156	1	3
119	NGO CONG SONG	2900	2	6
120	PHAN NGOC ANH THU	9684	3	6
121	HOANG KIM NHUNG	2291	1	2
122	NGUYEN THI BICH HANG	1986	1	3
123	DUONG DUC THUAN	5485	1	3
124	NGUYEN THI THUY LINH	7166	1	3
125	NGUYEN VAN TUAN	7178	1	2
126	PHAM THI THAO	6395	1	3
127	NGUYEN LAN ANH	5659	3	9
128	PHAM MINH TUAN	3216	1	3
129	LE HOAI LINH	1947	3	9
130	NGUYEN VAN DUNG	5394	2	6
131	TO KIM DUNG	3219	2	6
132	NGUYEN VAN TOAN	8930	1	2
133	HA THI THUY	1594	3	9
134	NGUYEN THU TRANG	0636	2	5
135	BUI ANH NHAT	9321	1	4
136	NGUYEN VAN SON	8447	3	9
137	VU THE ANH	0880	1	4
138	TRUONG CONG HA	0429	2	6

139	LE QUOC ANH	6892	1	3
140	PHAM VAN TRUONG	9527	2	4
141	TRAN THI HIEN	1865	1	3
142	NGUYEN TRUONG LONG	9656	2	6
143	NGUYEN THI HANG	7419	2	6
144	NGUYEN MY LINH	1696	1	3
145	PHUNG VAN THINH	3889	1	4
146	NGUYEN BOI LAN	8321	2	6
147	NGUYEN MINH SON	5298	1	3
148	NGUYEN ANH TU	2495	2	6
149	LE HUY TOAN	6314	3	9
150	NGUYEN TRAN TRA MY	1045	2	5
151	THANG HUYEN ANH	2820	3	8
152	PHAM VAN TU	5327	1	3
153	DUONG VIET ANH	4874	2	6
154	TRINH THU PHUONG	0580	2	6
155	PHUNG THI QUYNH ANH	4095	2	5
156	PHAM NGOC TUAN	0837	1	2
157	LE THI HUYEN NGOC	8523	1	3
158	NGUYEN THI PHUOC AN	4803	1	3
159	TRAN THANH TU	8377	2	6
160	NGUYEN THI THUY	3299	2	4
161	NGUYEN VAN HUYEN	1798	1	3
162	NGHIEM THANH HUYEN	0784	3	7
163	PHAM VIET THANG	3668	2	6
164	NGUYEN VU NGOC TU	7644	2	8
165	DOAN THI HAI NHUNG	1333	2	4
166	NGUYEN CAO KY	0410	1	5
167	NGUYEN THI THUY LAN	8706	3	9
168	PHUNG THUY TIEN	2183	1	3
169	DU THI KIM DUNG	0845	1	3
170	NGUYEN VAN BACH	1903	1	3
171	DUONG TIEN DUNG	8672	1	3
172	DO THANH XUAN	9591	3	9
173	PHAM HUY KHOI	7391	1	2
174	VAN THI BINH	9746	3	9
175	DINH VAN PHUC	9243	1	3
176	DAO THI THU AN	6604	2	7
177	TRAN THI MINH NGUYET	0039	1	3
178	DUONG MINH THANH	4875	1	3
179	NGUYEN VAN KHIEM	4415	2	4
180	TRINH TRONG ANH	9818	1	3
181	LE THAI TRANG	5176	1	3
182	TRAN VAN BIEN	4166	1	3
183	NGO MINH CUONG	4880	1	3
184	TRAN THI BICH THUY	1171	1	3
185	TRAN NGOC CHAU	4063	3	9
186	NGUYEN THI HONG HANH	5281	1	3
187	HOANG CONG CHINH	5754	1	3
188	TRUONG GIANG NAM	2022	2	6

189	HOANG DIEM MY	0408	2	6
190	MAI HOA	5587	1	3
191	DO THI HOA	3499	1	3
192	PHAM VIET ANH	4820	1	3
193	LE THU HUYEN	7313	1	3
194	AU THI NGOC THUY	1377	1	2
195	NGUYEN HOANG DIEU LINH	5641	2	5
196	NGUYEN KHAC HUU	5365	3	9
197	NGUYEN THU PHUONG	2832	1	2
198	DUONG THI HAI YEN	3126	1	3
199	DANG MINH NGOC	0388	2	6
200	HOANG THI QUY	7232	1	1
201	NGUYEN THI THU TRANG	9015	2	7
202	TRAN THI LUYEN	7834	3	9
203	TRAN THI NHUNG	6499	2	3
204	PHAM DUY DONG	6675	1	3
205	NGUYEN VAN LONG	5543	1	3
206	NGUYEN VAN MINH	6335	3	9
207	LUONG MY HANH	0939	3	9
208	NGUYEN THI THANH TU	9881	1	4
209	NGUYEN THI PHUONG	1259	1	3
210	TRAN THI THANH TAM	0471	1	3
211	DO VU NAM SON	0230	1	2
212	VU MINH TUAN	7199	1	3
213	DOAN THI THOA	5905	1	1
214	DUONG BICH NGOC	7993	1	3
215	NGUYEN THANH HUYEN	0474	2	6
216	NGUYEN THUY ANH	8868	1	3
217	TRUONG CAM VAN	5409	1	3
218	CAO OANH DIEP	9472	3	9
219	NGUYEN THI BICH NGOC	7007	1	3
220	CU ANH QUAN	1039	1	3
221	NGUYEN THI NHAN	7190	2	5
222	HA THANH TU	3760	2	4
223	VU TUAN ANH	7907	2	6
224	AU THI NGUYEN	7365	3	9
225	DINH THI MINH	1553	1	3
226	TONG THI PHUONG	3268	3	9
227	NGUYEN THI THANH HUONG	5293	1	3
228	PHUNG THI HONG NHUNG	2953	1	2
229	NGUYEN VAN DONG	1143	3	9
230	NGUYEN VIET HA	4008	1	3
231	NGUYEN XUAN LUU	1014	1	3
232	MAC TRIEU NGUYEN	3005	1	2
233	TA DUY KHUONG	4003	2	6
234	NGUYEN THU HUONG	5547	1	3
235	NGUYEN VAN LOI	4419	1	2
236	NGUYEN THI THUY	2170	1	2
237	NGUYEN THU THUY	5415	1	4
238	HUA VIET HUNG	8081	1	7

239	NGUYEN THU HUONG	9969	1	5
240	NGUYEN THANH NHAN	8752	2	6
241	MAI NGOC BICH NGA	8125	1	3
242	TRAN QUYEN	6693	2	6
243	TRAN HUONG GIANG	4494	1	3
244	PHAM HOANG ANH	9812	3	8
245	NGUYEN LINH TRANG	1693	3	9
246	PHAM VAN DIEP	6329	2	4
247	NONG THI QUYNH NGA	2014	1	3
248	HOANG NGUYEN TUNG	4444	3	9
249	NGUYEN SY VIET	3270	1	3
250	NGUYEN THI VAN HUONG	7003	2	4
251	MAI THANH HAI	5748	2	5
252	LUU QUOC TUAN	6652	2	6
253	LEU THI HOA	1865	1	2
254	NGUYEN KHANH VAN	8404	2	4
255	NGUYEN NGOC THANH	1598	2	6
256	TRAN TUAN ANH	6695	1	4
257	NGUYEN HUNG SON	8667	1	3
258	BUI VAN THANG	8577	1	2
259	NGUYEN HA PHUONG	8117	1	3
260	DANG MINH TRANG	6653	1	3
261	TRAN THI THANH NGAN	5912	1	2
262	NGUYEN THI THUY DUNG	0719	2	5
263	NGUYEN DAC DUY	6157	2	6
264	DINH VAN TRONG	2561	2	4
265	VU THI QUYNH ANH	5715	3	9
266	NGUYEN VU THUY SAM	2248	1	3
267	NGO VIET CUONG	1367	1	3
268	PHUNG HAI NHU	5208	1	5
269	NGUYEN TRUNG TU	9079	1	2
270	NGUYEN TRUNG HIEU	8232	2	6
271	DINH MANH LINH	8845	1	2
272	VU MINH DUC	9476	2	6
273	MAI THI PHUONG THUY	6708	1	3
274	VU NGOC LINH	4876	2	4
275	NGUYEN HANH TRANG	2755	1	1
276	LE XUAN SANG	4749	3	9
277	KIEU THI MY HANG	7626	2	4
278	PHAM THUY QUYNH	0391	1	3
279	NGUYEN THI TO HOA	6471	2	6
280	NGHIEM VAN MANH	0557	2	6
281	LUONG THE VINH	5232	2	6
282	NGUYEN VAN CUONG	1507	2	6
283	LE THI THUY LINH	0696	1	3
284	PHUNG VIET QUANG	4151	1	3
285	TRAN VAN DO	3195	1	3
286	HOANG THE GIANG	0188	1	1
287	LE THI THANH TAM	1235	2	6
288	NGUYEN MANH HUNG	4224	1	3

289	DO THI NHAM	5267	1	3
290	QUACH VAN HIEU	9323	1	3
291	HOANG NGOC HUNG	4027	1	3
292	NGUYEN TIEN PHUC	9525	2	2
293	LE VIET ANH	2920	3	9
294	NGUYEN HOANG PHONG	2629	1	3
295	PHAM THI THUY	5497	1	3
296	NGUYEN THI KIM TOAN	1021	1	3
297	PHAM VAN LONG	1422	1	3
298	NGUYEN TRUNG KIEN	0159	1	3
299	DUONG THI HUYEN TRANG	9807	1	4
300	BUI VAN HOP	3541	1	3
301	TRAN THI HOE	0316	1	3
302	LE TRAN MINH NGOC	3236	2	3
303	NGUYEN THI VAN ANH	5977	3	9
304	DUONG TUAN ANH	3077	1	3
305	NGUYEN HONG THUY	4470	3	9
306	NGUYEN TRUONG SON	0361	1	3
307	PHAM VAN HUNG	2800	1	4
308	NGUYEN THI HONG	5910	1	4
309	HO DIEU LINH	0274	1	3
310	HOANG HAI ANH	0486	1	3
311	TRAN BINH CAN	6963	2	2
312	HOANG VO KIEN	3796	1	3
313	PHAM PHUONG CHI	3272	2	2
314	PHAM VAN THANG	2844	1	4
315	NGUYEN TRONG NGHIA	6704	2	7
316	TRAN THI THANH HIEU	5169	3	6
317	NGUYEN THE NGOC	3683	1	3
318	BUI MINH CONG	3192	3	6
319	LE THI THU HUONG	0776	1	3
320	TRAN BAO LINH	4411	1	3
321	LUU THI KHUYEN	1642	1	4
322	DUONG THI MAI	0303	2	6
323	NGUYEN NGOC YEN	3424	2	5
324	NGUYEN THI HOA	8051	2	4
325	NGUYEN HUY HIEU	6739	1	3
326	VU THI TUYET	9292	1	3
327	DINH VAN NHU	5015	1	4
328	NGUYEN PHUONG LINH	0471	2	6
329	NGUYEN THI YEN	6133	1	3
330	NGUYEN CONG LUAN	6901	2	4
331	VU NGOC ANH	3401	1	3
332	PHAM VAN THANH	9390	1	3
333	TRAN VAN HUY	5731	1	3
334	LE NHU QUYNH TRANG	3508	1	3
335	NGUYEN XUAN CHINH	7286	1	3
336	NGUYEN VAN DUNG	1991	2	6
337	HOANG MINH THANG	9105	1	3
338	LE THI DUYEN	1715	1	3

339	PHAN THUY TIEN	7712	1	3
340	NGUYEN DANG TUNG	1794	1	4
341	NGUYEN THE MONG	4256	2	3
342	NGUYEN THI NUONG	7361	2	6
343	NGUYEN THANH TRUNG	6745	1	1
344	HOANG QUOC ANH	1558	1	3
345	BUI TRUNG DUNG	6200	1	3
346	VU NGOC HIEU	2879	1	3
347	PHAM NGOC MINH	8216	1	3
348	NGUYEN THI HUONG	4920	2	4
349	PHAM THI KIM DUNG	8695	2	5
350	DAM DUC TRUNG	4912	3	8
351	DUONG THU TRANG	5953	1	1
352	NGUYEN THI NGOC	2400	1	3
353	DAO THANH NHUNG	7948	2	6
354	PHAN THI THUY	0685	3	9
355	NGUYEN MAI LOAN	0332	1	2
356	PHAM THANH TUNG	7192	1	3
357	LE THI LICH	7439	2	6
358	MAI DUC TUAN	8768	1	3
359	NGUYEN DUC CUONG	1918	1	3
360	DO MINH DUC	0276	1	3
361	DINH THI THU HUONG	1106	1	3
362	VU THI MO	1801	2	2
363	DO DINH CHAT	0227	2	5
364	LUU THI TUYET	3684	2	6
365	LAM HONG ANH	9674	2	2
366	HA THI THUY	8147	1	1
367	NGUYEN TON KHANH	7992	1	4
368	HOANG PHUONG THUY	3020	2	4
369	LE THI LOAN	9427	2	4
370	VU XUAN DUC	3615	2	5
371	VU THI NGOC	6997	2	5
372	LE MINH PHUONG	6176	1	3
373	LE THI THANH THAO	7885	1	3
374	NGUYEN QUANG HUY	1677	1	3
375	PHAM GIA LONG	1296	1	2
376	MAI TRONG THIEN	3856	1	3
377	VU THI PHUONG	5219	1	4
378	TANG THI MINH HUONG	7484	1	2
379	BUI VIET PHUONG	1430	1	2
380	TRUONG DINH DONG	8930	1	2
381	PHAN DIEU LOAN	3209	3	6
382	TRAN KHANH HIEP	3396	1	3
383	DOAN THANH TRUNG	3211	1	3
384	NGUYEN THANH CHUNG	0420	1	2
385	NGUYEN THI LIEN	7045	1	3
386	MAI THI LIEN	1322	1	3
387	TRAN NAM TRUNG	4358	3	9
388	TRINH THI VAN	7204	1	3

389	TRAN QUANG LUC	9608	2	6
390	NGUYEN THI KIM QUY	1625	1	2
391	NGUYEN PHUONG NGA	8733	2	4
392	LE CONG THINH	6088	1	3
393	LE THI THU THUY	0381	1	2
394	NGUYEN ANH THANG	7965	1	1
395	DINH XUAN VIEN	2192	1	1
396	NGUYEN CONG THUC	6709	1	3
397	DANG THI KIM OANH	1502	1	3
398	DUONG THI CHAU	1512	1	2
399	LUONG THI THUY	0706	1	4
400	NGUYEN HOANG LAM	9893	2	7
401	LE THI THANH THANH	4932	2	4
402	TRAN THANH QUANG	1887	3	7
403	BUI DUY BAO	5248	2	6
404	TRAN TRONG PHUONG	4197	3	8
405	NGUYEN DINH PHONG	0180	3	6
406	TRUONG TIEN VINH LONG	9640	2	4
407	NGUYEN THI THANH HUONG	8686	2	4
408	NGUYEN MINH TU ANH	4880	1	1
409	LE HOANG VI THAO	6482	3	9
410	NGUYEN VAN TUAN	8915	2	5
411	LE VU TAN HOC	4156	1	2
412	NGUYEN PHAM DINH THANG	4764	1	4
413	TRAN THI THUY ANH	1986	2	4
414	DOAN THI THU THUY	1496	2	4
415	NGUYEN THI HONG NGOC	5763	1	3
416	HOANG THI THUY CUC	8236	1	1
417	TRAN THI TUONG VI	7174	1	3
418	NGUYEN THI THANH THUY	2004	1	3
419	LE VIET TUAN VU	2721	1	3
420	TRAN THI HUONG MAI	2316	1	4
421	HOANG THI BICH LAN	9872	1	3
422	TRAN PHUOC HANH NHAN	0886	1	5
423	HA TRONG DUY	3865	1	2
424	NGUYEN THI CHINH	8364	1	3
425	DANG THI HUYNH THUONG	1043	1	3
426	LE KHANH QUYNH	4038	2	2
427	LE THI NGUYET	3299	2	6
428	DAO TRUONG VUONG	9173	1	3
429	NGUYEN THI AI	4056	1	4
430	PHAN THI THANH NGUYEN	8012	1	3
431	PHAM THI LIEU	0067	1	4
432	PHAN THANH QUOC TUAN	1769	2	4
433	HOANG THI TUYET	7890	2	6
434	TRUONG VIET THANH	4358	1	3
435	NGUYEN PHUC HAI	2676	1	3
436	NGUYEN VAN LINH	0981	1	2
437	HUYNH HONG ANH	0553	1	3

438	DIEP NGOC NHAT	0498	2	6
439	NGO DINH THIEN AN	5806	1	3
440	TA BAO KHANH	3477	1	1
441	PHAN THI KIM CHI	7154	1	3
442	NGUYEN THI HONG HANH	9619	1	3
443	NGUYEN LAC THU	3820	1	1
444	NGUYEN THANH THOI	1146	1	4
445	LE HUU PHUOC	8988	1	3
446	TRUONG HUE	7083	1	3
447	HOANG THI SUONG	1634	1	3
448	VO THANH HUNG	3458	1	3
449	PHAN THI KIM ANH	0479	1	5
450	HUYNH NGOC PHUC	5109	3	6
451	DO NGOC HO	9869	3	7
452	LAI THI MY DUNG	1617	2	6
453	PHAM THI ANH	0296	2	7
454	NGUYEN THI THU THUY	2161	1	3
455	PHAM THI BICH LIEN	0530	1	1
456	NGO THI VAN KHANH	3899	2	6
457	HAN CONG VIEN	6892	1	3
458	DUONG THI XUAN LAN	0567	1	3
459	HUYNH BAO NGUYEN	9183	3	9
460	NGUYEN THE ANH	1118	2	4
461	NGUYEN THI THU TRANG	5326	1	3
462	DAO THANH HA	8668	1	3
463	BUI THI THANH BINH	0689	1	4
464	BUI HAI NAM	8809	1	1
465	LAM TAN NHAN	8304	3	6
466	PHAM THI BICH NGOAN	7803	1	4
467	VU NGOC TU	1803	1	4
468	NGO THI HUU	9206	1	2
469	NGUYEN TIEN NHAT LINH	8176	1	5
470	NGUYEN MINH HOANG	2711	3	9
471	NGUYEN MANH CUONG	3272	1	2
472	LUU THUY HIEN	7735	1	1
473	LE THANH TRUNG	4140	3	7
474	DINH VU QUYNH HUONG	5645	1	2
475	TRAN QUOC NHAN	8367	1	3
476	NGUYEN THI LE	3320	1	1
477	TRINH THE LONG	6657	1	4
478	NGO CHI CUONG	3151	2	4
479	LE MINH TRIET	8238	1	3
480	NGUYEN THI NGOC NGA	2691	1	2
481	TRAN DANG HAI	2120	2	6
482	NGUYEN MINH HUY	4170	2	4
483	LE MINH NHON	8116	3	9
484	NGUYEN THI TAI	8791	3	9
485	NGUYEN LE MINH HUYEN	0346	3	6
486	TRAN THI CUC	0438	2	5
487	TRAN QUOC TUAN	5110	1	2

488	NGUYEN THI NGOC ANH	3433	3	9
489	DO THI LAN HUYEN	0615	2	5
490	NGUYEN THI TRA MY	7616	1	3
491	PHAN TUAN ANH	7512	1	2
492	LE THI TRANG	4594	1	2
493	PHAN THI THANH THAO	2577	1	1
494	TRAN QUYNH ANH	2083	1	2
495	PHAN THANH QUY	9047	3	8
496	CAO VAN THANH	9240	3	5
497	TRAN THI MY LINH	6454	1	2
498	PHAN THANH HOANG	7391	1	3
499	LE THI NIEM	0170	3	9
500	NGUYEN MINH HO	3376	3	9
501	PHAN THANH NHON	2997	2	3
502	TRAN THI HIEP	2072	2	4
503	TRAN VAN DUC	5267	1	3
504	TRAN KIM PHUNG	8022	3	6
505	NGO THI MY LINH	2971	1	3
506	PHAM NGOC PHUONG TRINH	1478	1	3
507	BUI THI THUY NHUNG	2550	1	3
508	HOANG THI NGOC LAN	6953	1	4
509	NGUYEN THI HIEU	7621	1	4
510	PHAM THI NHU TRUC	0784	2	4
511	NGO THI HONG THUY	4945	1	1
512	NGUYEN THI MONG DUNG	5486	1	2
513	TRAN ANH THU	0258	1	3
514	NGUYEN QUANG CANH	2278	2	4
515	TRAN THAI SON	4788	1	3
516	NGUYEN HUNG CU	5812	1	1
517	VAN THI THANH THUY	4694	2	5
518	HUYNH HUU TRI	3133	3	8
519	TRAN THI PHUONG DUNG	8901	1	2
520	PHAM THANH TUNG	1362	1	2
521	LE THI DIEU CHI	2129	1	3
522	DUONG TAN HOA	1511	3	5
523	NGUYEN THI HUONG NGA	4423	1	2
524	LE KIEU MI	0713	1	2
525	PHAM HONG PHUONG	4560	1	2
526	PHAM THI THU LINH	9812	2	5
527	PHAM THI THANH HIEN	6263	1	3
528	NGUYEN THI KIM YEN	1207	2	4
529	LE QUANG HUNG	1732	1	4
530	THAI HOANG PHU	4107	1	3
531	LE THI DANG KHOA	0360	3	9
532	NGUYEN THI LAM	3638	1	3
533	LE THI THU PHUONG	3732	1	5
534	LUU THI THANH MAU	0118	3	3
535	NGUYEN THUAN LOI	6598	2	6
536	NGUYEN THI BICH THUY	6471	1	4
537	MAI TUAN KIET	0038	2	5

538	HOANG VAN NGOC	2928	3	8
539	MAI XUAN VU	0781	1	3
540	NGO NGUYEN NGOC YEN	4430	3	3
541	LE DUY KHANH	3015	1	2
542	BUI VU MINH THU	5137	1	3
543	CAO DINH CHINH	3456	1	2
544	LAM QUANG TAI	4203	2	4
545	TRAN THI BACH LINH	0086	1	3
546	TRAN NGUYEN THUY NGOC NGAN	4395	3	7
547	TRUONG NGOC TUONG	0334	2	6
548	NGUYEN NGOC PHUONG	8231	3	9
549	NGUYEN QUANG THIEP	8640	1	3
550	NGUYEN VAN HIEN	4572	2	4
551	OMURA KAZUYUKI	9240	3	9
552	NGHIEM VIET DUNG	9462	3	9
553	NGUYEN THI ANH MAI	0066	1	2
554	NGUYEN DINH THAO	9903	3	9
555	PHAN NGUYEN HONG PHUONG	5299	1	3
556	THIEU NGOC AN	7408	2	5
557	LUONG THI PHUONG THAO	2202	1	3
558	NGUYEN XUAN QUANG	1368	3	9
559	TRIEU QUOC TUAN	9476	1	3
560	NGUYEN VAN DUNG	0283	2	8
561	DUONG THI THU HANG	0010	1	2
562	NGUYEN GIA DOAN	1206	2	6
563	HUYNH LE LE	0993	1	3
564	LE JONATHAN MINH	0451	1	4
565	NGUYEN THI NHAN	1417	1	3
566	TRAN THI NGA	9613	1	3
567	PHAM ANH QUOC	5799	1	3
568	DAO UYEN QUYNH ANH	2986	2	6
569	HUYNH TRUNG HIEU	6442	1	4
570	PHAM DUY	5431	1	3
571	WANG HONG VAN	1236	1	3
572	NGUYEN HONG NHUNG	5264	2	6
573	TRAN THI THU HUONG	1579	1	2
574	NGUYEN KIM LIEN	6973	1	3
575	LE HUNG VUONG	3985	1	3
576	PHAM THI PHUONG THUY	3619	3	9
577	HA DUY PHUONG	0542	2	6
578	NGUYEN HOAI NAM	1816	2	6
579	NGO VAN HIEP	4768	3	9
580	NGUYEN THI MY NHUNG	2478	2	6
581	VU NGUYEN VU	2749	1	2
582	LAM MINH DU	2214	2	5
583	NGO THI THUY QUYEN	3299	1	3
584	LE DUC MINH PHUC	8201	2	6
585	TRAN VIET LINH	1743	2	6
586	TRAN THANH TU	6846	2	6

587	TRAN NGOC QUYET	4090	2	6
588	BUI VAN KET	2313	1	4
589	BUI THANH VUONG NU	7912	1	4
590	NGUYEN THI THUY TRANG	0113	1	3
591	TRAN NGUYEN MINH AN	9335	1	3
592	NGUYEN THANH THAT	8534	1	2
593	NGUYEN VAN HIEP	3086	1	3
594	TRUONG DUC DO	5358	2	6
595	CAO XUAN VU	3592	1	3
596	NGUYEN THANH LUAN	6545	1	3
597	NGUYEN ANH H XUAN VIET	5362	2	6
598	NGUYEN THI THANH PHUONG	3623	1	2
599	PHAN HUY QUOC	8526	1	3
600	NGUYEN THI QUYNH	3609	1	3
601	NGUYEN PHUOC VUONG	0418	3	8
602	TRAN THI THUY VAN	9600	1	3
603	TRAN HUU PHUONG	1318	2	3
604	DINH VAN PHONG	3721	1	3
605	NGO NHAT DUY	1516	1	3
606	VO THI THUY VAN	5127	1	1
607	NGO TRIEU VI	6905	1	2
608	NGUYEN VY CHAU TRAN	5106	2	3
609	TRAN MINH SANG	4251	1	3
610	NGUYEN TRONG HAO	0518	3	5
611	DANG DUY SON	3357	1	1
612	BAO THE VINH	9849	1	3
613	NGUYEN ANH QUOC	4489	2	4
614	PHAM MINH HOANG	2016	1	3
615	TRAN THI KHA	0335	1	3
616	VO THANH LUON	1455	1	2
617	LE THI NGOC YEN	5747	2	4
618	VO VAN PHU	8941	1	2
619	NGUYEN HOANG GIANG	8663	1	3
620	TRAN THI THAO NGUYEN	5025	1	3
621	NGUYEN THI THUY NHIEU	0508	1	1
622	NGUY THE TUNG	1809	1	3
623	TRAN THI THANH TUNG	8845	1	4
624	BUI DOAN QUANG HUY	6874	1	3
625	THIEU QUANG TUAN	1981	1	2
626	NGUYEN THI ANH DUONG	5633	1	3
627	BACH VUONG QUOC	0746	1	3
628	NGUYEN THI ANH TUYET	5126	1	3
629	NGUYEN CHI TRUNG	3467	1	4
630	TON VAN TAI	1638	1	1
631	NGUYEN TRUONG GIANG	3199	1	3
632	TRAN THI BACH PHUONG	9839	1	3
633	TRUONG THANG MAN	9186	2	6
634	PHAN MINH THY	3606	1	2
635	LE THI HONG HANH	6371	1	3

636	TCHEN VINH THONG	1610	2	5
637	NGUYEN VAN GIANG	9387	1	3
638	NGUYEN ANH TU	2607	3	5
639	TRUONG DUC HOA	6932	1	3
640	BUI THANH LONG	0551	1	2
641	NGUYEN THI MINH TRUC	0857	1	3
642	LE THUY KIEU OANH	2103	1	3
643	LE THI THU CUC	9686	2	6
644	LE TUAN HUONG	2449	1	3
645	TRAN QUANG NHAT	9895	1	3
646	NGUYEN MY KHANH	3300	1	3
647	DINH VAN THI	0502	1	3
648	VO THI THANH NGA	6168	1	3
649	PHAM THI BONG	3737	1	5
650	PHAN THI KIM NGAN	8895	1	3
651	NGUYEN XUAN HUY	0416	1	3
652	DUONG HOAI AN	0708	1	1
653	NGUYEN DANG PHUONG TRANG	4739	3	3
654	DO DINH QUOC	1806	1	5
655	NGUYEN NGOC TUYET	9527	2	5
656	PHAN TAN HUY	7847	1	1
657	PHAM THI DIEM HONG	9024	1	1
658	HUYNH VAN AN	5231	1	4
659	TRAN HUY VU	0787	1	5
660	PHAM THI NGOC NGAN	3112	1	4
661	DUONG QUOC TRI	9646	1	2
662	TRAN MY	7655	1	3
663	NGUYEN QUOC THICH	4403	3	9
664	LE HOANG ANH	0652	1	4
665	TO THANH NHAN	1201	1	4
666	PHAM QUY HIEN	6304	2	7
667	TON NU THUY MY	5403	1	2
668	TRAN BA THIEN	3721	1	2
669	LA QUOC HUY	4061	1	6
670	NGUYEN THI PHUONG THUONG	0177	2	6
671	PHAM THU HANG	0228	1	2
672	NGUYEN THI LE THUY	8554	2	5
673	NGUYEN NGOC PHU	1110	2	7
674	NGUYEN PHUOC TAI	3050	2	4
675	THAI THI ANH KIM	1295	1	1
676	NGUYEN BA DAT	3441	1	2
677	LY THI HIEN	1375	1	1
678	BUI KHOA THI	9144	1	3
679	TRAN THI MY YEN	1628	1	3
680	HO THI THUY HUONG	1938	1	3
681	NGUYEN THI KIM NGOC	8096	1	4
682	NGUYEN LE NGOC TRAN	5918	1	3
683	NGUYEN MINH HOANG	1890	1	3
684	DONG CHI THAI VIET	2629	1	2

685	NGUYEN TRONG NAM	2073	1	3
686	LY NHAN KIET	9014	1	4
687	NGUYEN HONG PHONG	3527	1	2
688	BUI QUANG DU	3185	1	3
689	TRAN DUY HOANG	9627	2	4
690	TRAN VAN TAI	3412	1	2
691	VO THI KIEU PHUONG	3618	1	3
692	TRUONG VAN GHE	0181	1	4
693	HUYNH THI YEN NHI	0084	2	4
694	VO THI THUY TRANG	5249	3	9
695	TRAN THI THANH HIEN	1729	1	3
696	HA VAN QUANG	4827	1	4
697	LE TUONG LAP	0878	1	3
698	NGUYEN THI THU LAN	1902	2	6
699	LE THI BICH THUY	7275	1	5
700	TRUONG DO KIM NGAN	6168	2	6
701	PHUNG THI KIM LIEN	2749	1	3
702	BANH VI THAO	9800	1	5
703	TRANG VAN THANH	2648	1	3
704	TRAN HOANG QUOC BAO	3008	1	3
705	DO THI MY THUAN	4403	3	9
706	TRAN TRUNG THANH	4334	1	2
707	TRAN THI TRUC TRINH	2384	1	3
708	NGUYEN HUU TRUNG	2127	2	4
709	LE THI THUY TRANG	4089	1	4
710	DANG TRAN THUY HANG	8963	1	4
711	NGUYEN THI CAM LY	2138	3	9
712	TRAN NGOC BICH	0417	1	4
713	NGUYEN HONG NHUT	8462	1	3
714	PHAN NHAT TAI	1823	2	6
715	TRAN THI DUYEN	2603	1	3
716	LE DINH DU	2640	3	9
717	NGUYEN HONG PHUC	5306	2	7
718	NGO TRAN THUY VY	7441	1	3
719	NGUYEN THI TRUONG AN	0620	1	3
720	NGUYEN THI VIET HUONG	4706	1	2
721	PHUNG THI BICH TRAM	0476	2	6
722	LAM BICH VAN	1638	1	1
723	PHAN THI THAO	9247	1	3
724	DANG QUANG DAO	0769	3	9
725	TRAN THI QUYEN	1301	1	4
726	CHUNG QUOC LUONG	1961	1	1
727	HOANG DINH PHUC	2263	3	3
728	NGUYEN TRONG NGHIA	1187	1	4
729	BUI DINH GIANG	0322	1	2
730	NGUYEN HONG HA	7722	1	2
731	TRAN THANH TRUNG	1542	1	3
732	TRAN BICH HAI	2167	1	1
733	HUYNH NGUYEN ANH VU	2747	3	9
734	PHAM ANH TUAN	4118	1	1

735	TRUONG THI THANH VAN	7790	2	3
736	LUONG HUYNH THE KHOA	3014	2	6
737	BUI NGUYEN MAI UYEN	1434	1	6
738	TRAN TRONG THUAN	1915	2	5
739	NGUYEN NGOC SUONG	5999	1	3
740	HO THI MINH LOI	9826	1	3
741	NGUYEN HUYNH THU TRUC	0704	1	1
742	LE VAN HUONG	8073	1	2
743	LE TRAC VIET VUONG	0585	2	6
744	TO XUAN KHAI	3168	1	1
745	HO THI THU THUY	8270	1	1
746	HO THI HONG NHI	1405	1	2
747	ONG TAN LOI	1829	1	3
748	TRAN HUNG CUONG	3532	1	2
749	TRAN HUYNH TRAM	0737	2	3
750	PHAM THI KIM MAI	1386	3	9
751	NGUYEN HUYNH DUC	1821	3	4
752	NGO PHAN CONG DUC	0019	3	9
753	PHAM THI KIM CUONG	5678	2	6
754	BANG HONG HA	0430	1	3
755	GRAHAM RONALD TURNER	9489	1	3
756	NGUYEN THANH HAI	8987	3	9
757	NGUYEN HOANG	5058	2	6
758	PHAM MINH HUNG	2681	1	4
759	LUONG VAN HIEP	8251	3	8
760	THAI QUOC DIL	0273	3	9
761	NGHI THI HONG HANH	3361	2	6
762	NGUYEN ANH VIET	4794	3	9
763	TRAN THI THAO	1614	1	3
764	VU DUC THANG	6417	2	6
765	PHAM HUNG VI	8769	1	2
766	NGUYEN THANH VAN	8587	1	1
767	NGUYEN THI NGOC TRAM	9525	3	9
768	TRUONG THI CAM VAN	8927	2	6
769	NGUYEN MINH HIEN	3177	1	3
770	NGUYEN DUC THUC ANH	8993	1	3
771	NGUYEN THI KIM NGAN	2290	3	9
772	CAO NGUYEN THUY	6743	3	9
773	TRIEU VAN TAN	4237	2	5
774	NGUYEN DOAN AN	6696	1	2
775	TRINH MINH MY PHUONG	6522	1	1
776	TRAN THI THUY DIEM	5595	3	9
777	LE HUY THONG	8239	1	3
778	HUYNH TUYET NGA	0353	2	2
779	TRAN THU THUY	0537	1	2
780	NGUYEN NGOC THAO HIEN	5232	2	3
781	LUU THI HUYEN TRANG	8863	1	1
782	LE HOANG THUY NGAN	9362	1	3
783	NGUYEN THI VAN CHAU	8389	3	3
784	TRAN NGOC MINH TAN	6234	1	3

785	VUONG BAO THANH	4684	1	2
786	NGUYEN THI CAM TIEN	7340	1	3
787	TRAN LE THANH TUYEN	1299	1	1
788	LE THI MINH HIEU	2996	1	3
789	LAM THI QUYNH GIAO	2945	1	1
790	HO THANH TRUC	3860	1	3
791	NGUYEN THANH TUNG	9756	1	2
792	LE DUY PHUONG	4403	1	3
793	TRUONG MINH KHIET	1476	2	6
794	TRAN DUNG	7795	1	1
795	NGUYEN THI TINH	1245	1	3
796	LUONG PHU NGUYEN	6529	2	2
797	BUI THI HA QUYEN	1521	2	4
798	HO VIET THAI	0726	1	3
799	NGUYEN KHANH TRUONG	4586	2	6
800	NGUYEN THI PHUONG LIEN	8063	2	6
801	NGUYEN THI DIEU LINH	3012	2	6
802	TRAN ANH	6713	1	2
803	NGUYEN THI TUYET NGAN	5337	2	4
804	NGUYEN QUANG HIEU	8864	1	3
805	TRAN THI HOAN XUAN	4836	2	6
806	NGUYEN THI BICH THUAN	1017	1	3
807	NGO QUOC TAM	8357	1	2
808	DO THI LINH	0866	1	3
809	NGUYEN THI DOANH	9217	1	3
810	NGUYEN HUU TOAN	1330	2	6
811	LE MAI VU	7913	1	3
812	HO DAI DONG	9689	2	6
813	NGUYEN TRAN MINH KHA	7252	1	3
814	NGUYEN QUOC ANH	0729	1	4
815	HOANG YEN NHI	4336	1	3
816	PHAM THI LAN THAO	9641	1	4
817	CAO CHAU DONG	2342	2	5
818	NGUYEN THI HUONG	0072	1	1
819	HUYNH TUAN NHAN	6672	1	3
820	VAN THI CAM NHUNG	5402	2	6
821	HUYNH THI HUYNH NHU	6528	2	3
822	TRAN QUANG CHUONG	9067	1	3
823	TRAN THI THU TRANG	9191	1	2
824	NGUYEN MINH TRI	8471	2	6
825	LUU HONG TRAM	9903	1	3
826	LE QUOC HUNG	6750	1	3
827	NGUYEN DUONG HONG MINH	0129	1	3
828	LE KHANH HOA	9109	2	6
829	LY TU MAI	8062	2	2
830	LE THI THAO	9334	1	3
831	DANG THI QUI NGAN	0425	1	3
832	HUYNH THANH DANH	2703	1	2
833	NGUYEN MANH HAI	1283	1	1

834	VU TRAN TRONG TU	2397	1	2
835	MAI VAN TIEN	0690	1	3
836	TRAN THI THUY HONG	5634	3	9
837	LE QUOC THINH	9354	1	3
838	LAM TOAN BANG	4513	1	1
839	HA VIET ANH	6864	1	2
840	PHAN VAN THONG	4334	1	3
841	PHAM HONG NHUNG	1102	1	2
842	MAI VAN THAT	3814	1	4
843	LE HOANG THI THU THAO	3363	2	6
844	VU THI QUE LAM	0896	1	1
845	NGUYEN TRUONG AN	4917	1	3
846	NGUYEN THI LIEM	3551	1	3
847	VAN THI NGUYET HOA	1616	2	2
848	DO THI XUAN LOC	1369	3	6
849	NGUYEN THE ANH	8460	1	2
850	VO THI HONG	8620	2	2
851	NGUYEN VAN TUAN	2699	1	1
852	LUONG PHI	4610	1	1
853	TRUONG HONG THUY	4328	1	2
854	LE NAM	9202	1	4
855	DINH THI THANH THAO	2731	1	1
856	LE VAN SON	1988	1	2
857	HOANG THI NGOC HUONG	1965	1	1
858	TRAN DUC SON	1733	3	9
859	VO THI HUYEN TRAN	0936	1	1
860	HUYNH THI AN TIEN	5420	2	3
861	NGUYEN THI LAN HUONG	1650	1	2
862	NGUYEN THANH HA	3688	1	1
863	NGUYEN THI MAI CHI	0385	1	7
864	NGUYEN THI THUY	1697	3	3
865	DUONG NHU HAI	8504	1	2
866	CAO VINH TUNG	7199	1	4
867	NGUYEN THI PHI YEN	8398	1	3
868	PHAN THANH HAI	5939	2	6
869	NGUYEN THI MAU	0392	1	3
870	NGUYEN DINH HAU	6778	2	6
871	VU THI LY	5758	2	2
872	PHAM BA TAI	0314	3	9
873	NGUYEN THI BICH HUONG	1920	1	2
874	NGUYEN CHI DUNG	8297	1	2
875	TRAN THI HUYEN TRANG	6960	2	4
876	NGUYEN THI NGOC ANH	8323	2	4
877	NGUYEN HAI HA	8197	2	6
878	HOANG QUANG HOA	5162	1	5
879	PHAN MINH TUAN	9127	1	2
880	DINH NGOC SON	1288	1	3
881	DO THI THU TRANG	2620	2	5
882	HO LE QUANG	9687	1	2
883	NGUYEN THI THUY LINH	1101	1	2

884	NGUYEN H HOANG NGHIA NHAN	8772	1	4
885	TRINH THI PHUONG THUY	0481	1	1
886	NGUYEN QUANG TRUNG	0097	1	1
887	LE NGUYEN THANH TRANG	4493	1	1
888	DO HOANG NHAT	4138	3	9
889	DIEP THI NGOC TRAM	7244	3	4
890	NGUYEN THI TUYET NHUNG	1332	1	3
891	DOAN MANH HUNG	6728	1	3
892	TRAN THI CAM TIEN	3566	1	3
893	DO CHAU MINH DUY PHUC	0560	2	2
894	NGUYEN NGOC QUANG	1848	1	2
895	PHAM NGOC MINH CHAU	1102	1	3
896	NGUYEN TIEN DAT	1501	2	5
897	NGO THI THU THAO	9271	1	3
898	LE THI HONG NHUNG	4265	1	3
899	PHAN THI THUONG	8157	1	3
900	TAO QUOC THANG	0703	1	3
901	LE PHAM QUYNH ANH	1378	1	2
902	LE THI THANH HUONG	2082	2	6
903	DUONG DINH HUY	3566	1	4
904	VU THANH MAI	4519	1	3
905	NGUYEN THI TUYET MAI	4332	2	5
906	LE VIET CUONG	2904	2	6
907	NGUYEN THI MINH DUNG	3301	1	1
908	LE THANH TUNG	4319	1	1
909	HO QUANG DUY	2178	2	4
910	DINH NHAT TUAN	9366	1	3
911	HO VIET NHAN	2214	3	4
912	DO VAN TAN	5011	1	1
913	LE THI THANH TAM	6486	1	1
914	NGUYEN THI NGOC QUYNH	6795	3	9
915	LE VAN LONG	2082	3	6
916	TRAN TUAN ANH	8616	2	6
917	HO THI HOA	3631	1	1
918	HOA ANH TUAN	6714	1	3
919	DAM THI THU HAI	8222	1	3
920	LE KIM DINH	7656	2	6
921	NGUYEN XUAN DUONG	9639	1	3
922	BUI THI HUONG GIANG	8169	1	3
923	VU THU THAO	5311	1	1
924	PHAM PHU NGHIA	6518	2	6
925	NGUYEN THI THANH MAI	6113	2	3
926	NGUYEN HOAI NAM	4663	1	3
927	DUONG HONG NHUNG	4569	1	1
928	LE THI THU THAO	2890	1	1
929	TRAN THI THUY KIEU	1580	3	7
930	CHUNG PHOI PHOI	5490	1	3
931	NGUYEN TUAN ANH	1166	1	5
932	TRAN THI YEN	5893	1	2

933	NGUYEN THI MINH NGOC	5157	1	2
934	NGUYEN THI HONG	5813	1	3
935	TRAN LONG CHON	5884	1	3
936	TRAN ANH TUYET	3095	2	8
937	DANG THI THANH VAN	3946	2	6
938	NGUYEN THI HONG TRANG	5833	1	2
939	PHAM CONG THANH	7202	1	3
940	DANG THU PHUONG	3568	1	4
941	TRAN THI TU TRINH	6777	1	4
942	NGO MINH TIEP	6963	3	9
943	LE VIET XUAN	7134	2	3
944	PHAM MINH TRUNG	7735	1	2
945	DANG MINH HOANG	7668	2	2
946	PHAN THIEN HOANG	8221	2	4
947	PHAN THI THANH TRA	0512	1	1
948	NGUYEN DAC MINH	1151	1	3
949	LE QUOC VIET	1161	3	9
950	LE HUU LONG	2329	2	5
951	HO KHANH BAO THIEN	4699	1	1
952	DO CONG VINH	9591	1	3
953	DOAN THI THANH TUYEN	2216	1	1
954	NGUYEN QUY DINH	6360	2	6
955	NGUYEN THI MINH TRANG	1668	1	3
956	BUI QUOC VINH	4791	1	1
957	NGUYEN THANH BINH	2736	1	3
958	LE NGOC DUYEN	2109	1	1
959	NGUYEN THI TRINH	3282	1	4
960	TRAN QUOC HUNG	2810	2	5
961	NGUYEN LE TRA MY	2911	1	3
962	PHAM VAN HOA	6024	2	6
963	DANG MINH DUC	5682	1	2
964	NGUYEN THANH LOAN	0201	2	6
965	TRAN TO UYEN	9948	1	1
966	VO MINH DANG	3316	1	3
967	HOANG LONG VAN	1701	1	3
968	DANG MINH THU	8725	1	2
969	LE THIEN KIM	0220	2	6
970	TRUONG THI THANH NHA	8491	1	2
971	TRUONG HUU THANG	5745	1	3
972	NGUYEN THI ANH	6242	1	2
973	NGUYEN THI THUY THUY	6142	1	3
974	LE VAN QUANG	6370	2	4
975	DO THE VINH	1725	2	4
976	NGUYEN THI VAN ANH	6228	2	6
977	PHAM DUY ANH	0490	2	6
978	DO QUOC AN	0167	3	9
979	NGUYEN HOANG THANH	3945	1	3
980	NGUYEN VAN NGO	1849	1	3
981	DOAN THI HANG	5850	1	1
982	NGUYEN HUU CHINH	0935	2	4

983	LAM KHANH KIEN	7025	1	2
984	BUI THI TRA MY	2133	1	3
985	NGUYEN THANH HIEU	0996	1	3
986	NGUYEN HAI DANG	3791	1	4
987	TRAN KY SU	5802	1	1
988	NGUYEN THI NHU HIEN	2156	1	2
989	NGUYEN QUOC VIET	4158	2	4
990	LE THANH HAU	3736	1	3
991	DINH KY SINH	9610	1	3
992	DANG THI TRA MI	8338	1	3
993	BUI AI XUAN	4117	1	3
994	HO QUOC VY	9723	1	3
995	NGUYEN THI YEN	0366	1	3
996	VU NGOC LONG	7425	1	2
997	TRAN THE HUYNH	5407	1	2
998	LE NU QUYNH NGA	0411	1	3
999	LE THI MINH NGUYET	1210	1	2
1000	PHAM HO TRUNG HIEU	8536	1	1
1001	TRAN THANH THUY	8687	1	1
1002	NGUYEN NGOC HAI	0840	1	3
1003	NGHIEM THI KIM QUY	6029	1	1
1004	TRAN HOANG ANH	4896	3	6
1005	NGUYEN TRUNG THANH	8468	1	4
1006	LE THI KIM DUNG	3224	1	1
1007	NGUYEN PHUONG THAO	2633	2	5
1008	LE THUY TRANG	0753	1	4
1009	NGUYEN ANH PHUONG	3120	1	4
1010	TRUONG CONG VINH	3036	1	3
1011	TRAN THI KIM YEN	9225	1	4
1012	NGUYEN THI THAO	1308	2	4
1013	TRUONG THI LIEU	1184	3	9
1014	DAM THI HOP	0959	1	4
1015	LE PHUNG NGOC THUY	8858	1	2
1016	HO CONG LOC	1816	1	3
1017	DOAN NHAT QUANG	2077	1	1
1018	NGUYEN LE HOAI CHAU	4975	1	4
1019	NGUYEN THI THANH HANG	6007	2	3
1020	PHAM ANH DUC	2168	1	3
1021	LUONG DUC TOAN	3486	1	3
1022	TRINH MANH LINH	0818	1	3
1023	TRAN THI HOAI TRINH	1436	3	6
1024	BUI THI HAI YEN	1663	1	3
1025	LE THI QUYNH AN	0634	3	9
1026	DANG NGOC ANH	0784	1	1
1027	TRAN HO PHUONG TRINH	9683	1	2
1028	TRAN VAN HUY	2655	2	5
1029	PHAN THANH NHAT	7176	1	3
1030	TRAN THI HUONG ANH	7138	1	1
1031	NGUYEN THI DUYEN	8146	2	6
1032	HONG VIET DUNG	0565	1	3

1033	NGUYEN THANH TUNG	1029	1	1
1034	VO THANH SON	9292	1	3
1035	VO DOAN AN HA	7402	2	6
1036	LE THI THUY	5236	2	7
1037	HOANG THI HONG MAI	1333	1	3
1038	DANG THI BICH HANH	2179	1	3
1039	DINH THI NGOC ANH	7186	1	2
1040	LY VAN SANH	4356	1	1
1041	LE MINH DUNG	9707	3	9
1042	TRAN NGOC KIM NHUNG	6447	2	4
1043	NGUYEN PHAM DANG	4817	1	4
1044	NGUYEN TRUNG CANH	3771	1	3
1045	DUONG DUC TIEN	8582	1	1
1046	HUYNH HOANG DUC	3621	1	2
1047	TRAN THI PHUONG LINH	5976	1	3
1048	NGUYEN THI TRA MY	4093	1	3
1049	HUYNH NGOC NGA	4464	2	4
1050	NGUYEN THI QUYNH NHU	3930	1	3
1051	HOANG THI LIEM	4975	1	4
1052	VU NGOC MINH	5754	1	3
1053	NGO NGOC ANH	3656	2	7
1054	NGUYEN THI HONG THOM	4410	2	6
1055	NGUYEN THI PHE	6419	2	3
1056	NGUYEN THI THUY	3108	1	3
1057	TRAN LE THI	0666	1	3
1058	PHAM NGOC HUNG	4005	1	1
1059	TRUONG THI NGOC DIEP	9260	1	3
1060	NGUYEN THI NHUNG	2396	1	3
1061	NGUYEN KHAC HUY	8004	1	3
1062	NGUYEN VAN LINH	3978	2	4
1063	NGUYEN DINH HUNG	4052	1	3
1064	DOAN THI DOI	2141	1	3
1065	HA THI MUOT	9375	2	5
1066	NGUYEN NGO TUY LINH	8821	1	2
1067	LE DUC CONG	5809	1	5
1068	VO THI YEN QUYEN	2745	1	1
1069	THAI HONG LINH	3290	1	3
1070	DAO QUOC HUY	4155	1	5
1071	NGUYEN THI TUYET HANH	0253	1	3
1072	TRAN THU HA	0062	1	5
1073	LAI VAN QUYNH	7895	1	1
1074	NGUYEN THANH SON	6684	1	3
1075	NGUYEN THANH HAI	4531	1	3
1076	NGUYEN HOANG Y	9661	1	2
1077	NGUYEN THI LE HANH	1845	3	8
1078	HUA MANH HA	2157	1	1
1079	NGUYEN THANH DAT	3920	1	2
1080	TRAN THI THAO	6126	1	4
1081	PHAM THI NAM	4887	1	4
1082	NGUYEN VAN DUONG	1714	2	5

1083	DOAN TRAN THINH	7391	1	3
1084	DANG MINH NGOC	8506	1	3
1085	NGUYEN THANH HIEU	8989	2	5
1086	LUU THANH XUAN	6608	1	2
1087	LE MINH HOANG	7287	1	2
1088	VO HOANG VU	9140	2	4
1089	NGUYEN HA KIM NGAN	6783	1	2
1090	LE DUY BINH	1060	1	3
1091	TO NGOC THIEN	0129	1	3
1092	TRAN NGUYEN DAN QUYNH	6498	1	4
1093	HUYNH THANH VINH	4532	1	3
1094	TRINH NGUYET HANG	7562	1	1
1095	DINH XUAN LOC	1571	2	5
1096	NGUYEN THI KHANH LINH	3634	1	3
1097	NGUYEN THI DIEM THUY	7644	1	3
1098	PHAM NGOC DUY	0870	2	7
1099	NGUYEN DANG DUY KHANH	2196	2	6
1100	NGUYEN THE HUNG	4903	1	1
1101	DINH NGUYEN THIEN THANH	7692	1	1
1102	DANG THI NGUYET NGA	8713	1	2
1103	LE THI HUYNH PHUONG	9063	1	1
1104	NGUYEN THI MINH THU	2834	1	3
1105	HOANG NHU BOI NGOC	7058	1	1
1106	TRAN VAN KHOA	2046	1	1
1107	QUAN THI XA	7682	1	3
1108	VU THI LAN	1860	1	2
1109	TRAN LE TIEN	5012	2	3
1110	LE THI ANH DAO	1175	1	1
1111	HUYNH KIEU DIEM	6983	1	2
1112	LAM THI NGOC DUNG	3908	1	1
1113	PHAN THI THU	2631	1	3
1114	TRAN PHUONG HUYEN	5756	1	3
1115	LE THI DIEU NGOC	1035	3	6
1116	DANG THI LUYEN	5702	1	3
1117	NGUYEN LAN HUONG	0461	1	1
1118	NGO NGOC KHANH	1170	1	1
1119	NGUYEN DIEU TRAN	8264	1	1
1120	NGUYEN HOANG NAM	9999	3	3
1121	NGUYEN BA DAT	8120	1	2
1122	VU THI DIEU LINH	3992	1	1
1123	BUI THI KIM OANH	1799	1	1
1124	NGO VI PHONG	3195	1	3
1125	LE CAM TU	5027	1	1
1126	PHAM HONG NHUNG	5425	1	1
1127	NGUYEN THI THU HIEN	7925	1	3
1128	TRAN HONG VUONG	2531	3	4
1129	TRAN THI HONG HANH	3745	2	4
1130	DOAN THU HUONG	3237	1	1
1131	NGUYEN THI VAN	2244	2	2

1132	NGUYEN HONG HANH	2003	3	3
1133	HO THI MINH PHUONG	0947	1	3
1134	NGO THI THU HUYEN	5023	1	1
1135	NGUYEN THI MINH HIEU	4839	1	3
1136	NGO THI PHUONG DUNG	7501	1	1
1137	BUI THI HONG VAN	2229	1	1
1138	VO THI NHIEU	0560	1	3
1139	LE THI HONG VAN	7245	2	4
1140	NGUYEN THI MY LINH	0196	1	3
1141	TRUONG CHAN DUC	1844	1	1
1142	NGUYEN VAN DAU	0163	1	1
1143	BUI HUY HUNG	7564	1	1
1144	PHAM TIEN DUNG	8751	3	5
1145	DO THI NGOC BICH	0542	1	1
1146	VU NGOC THANH	2653	1	3
1147	TRAN NHAT HUY	2689	1	1
1148	NGUYEN DINH DUY	4321	1	1
1149	LUU THI DUNG	9434	1	3
1150	HOANG PHUONG LAN	4531	1	1
1151	NGUYEN MINH ANH	1425	1	3
1152	LE THI THU HANG	1531	1	1
1153	PHAN XUAN PHUOC	6489	1	4
1154	VU THI HAI HA	2674	2	2
1155	DUONG VAN TRUONG	8944	1	3
1156	NGUYEN MINH PHUONG	9355	1	1
1157	NGUYEN HUONG GIANG	0466	1	1
1158	VUONG KIM SON	7848	2	4
1159	LE THI GAI	3639	2	4
1160	VU TAT HOI	8171	1	3
1161	NGUYEN XUAN HUNG	4250	1	2
1162	TRAN LE BAO NGOC	2667	2	4
1163	NGUYEN THI MY TIEN	1378	1	3
1164	DOAN TIEN QUYET	6486	1	1
1165	NGUYEN LE AI THANH	8916	1	1
1166	MAI XUAN SON	5974	1	1
1167	NGUYEN MY NGOC	6301	1	1
1168	PHAM THI MINH SANG	7400	1	3
1169	NGUYEN HAI VAN	4912	1	1
1170	TRAN QUANG DUC	5908	1	2
1171	TANG TUYET MINH	1245	1	2
1172	HA ANH THI	0311	1	2
1173	NGUYEN VINH HAU	3189	2	6
1174	TRAN THU THUY	1579	1	2
1175	DOAN THI PHU YEN	8330	2	2
1176	TRAN THI BICH PHUONG	0397	2	4
1177	NGUYEN KHOA DIEU QUYEN	6257	1	1
1178	TRAN THI THAO DUONG	8062	2	2
1179	DUONG VAN CHUYEN	3929	1	1
1180	DOAN NGOC NHUT	6536	1	3
1181	DAO DUC CHINH	9215	1	2

1182	HOANG MINH HAI	2298	1	1
1183	TRAN ANH CUONG	2691	1	2
1184	NGUYEN THE HUNG	7417	1	1
1185	THAI TUYET LE	8495	1	3
1186	VU VAN TAM	3018	1	1
1187	NGUYEN THE BAO	4594	1	1
1188	TRAN QUAN VIET	5229	1	1
1189	NGUYEN THU TRA	1623	1	1
1190	TRAN TRIEU VY	1057	1	1
1191	PHAM MINH QUAN	1870	1	2
1192	LE HUYNH SONG HAN	0601	1	2
1193	NGUYEN THI TRAM	0272	1	3
1194	LE THI KIM NGAN	0971	2	5
1195	LE THI HOA	6634	1	2
1196	NGUYEN THANH NGA	7028	1	2
1197	VO THI HOAI VI	9840	1	2
1198	PHAN THANH LAM	1944	2	5
1199	NGUYEN HONG QUANG	0500	1	1
1200	TRINH QUOC DAN	5881	1	1
1201	TRAN QUOC BAO	6455	3	7
1202	DANG TUAN TU	3191	1	1
1203	NGUYEN NGOC TAN	3379	1	2
1204	NGUYEN THUY DUONG	5337	1	1
1205	VAN THI THUC	2015	1	4
1206	LE HUU THONG	6072	1	4
1207	PHAN DUC ANH	1044	1	1
1208	DO THI NHU HUE	5055	2	2
1209	DOAN NGUYEN VI	0066	1	1
1210	NGUYEN THI LINH PHUONG	2998	1	2
1211	NGUYEN THI HUYEN TRANG	7386	1	1
1212	NGUYEN VAN LAM	4165	1	2
1213	LE THI QUYEN TRAN	4964	1	1
1214	HO THI HUYEN LINH	5020	1	3
1215	LY THONG	0801	1	2
1216	LE HOANG TRUNG	0343	2	7
1217	PHUNG THANH HUYEN	2353	1	4
1218	BUI DUC HUU	1104	1	1
1219	DO THI MINH HUONG	6872	2	2
1220	LE TU ANH	0528	1	1
1221	TRAN HOAI THU	3063	1	3
1222	PHAN CHI TAM	0048	1	1
1223	NGUYEN THI THU HA	5230	1	1
1224	LE NGOC TRA	7905	1	3
1225	KHUU THI TRANG	0141	1	1
1226	TRUONG KIM YEN	2312	1	2
1227	NGUYEN THI THANH LAN	8157	2	6
1228	DAO VAN MINH	4167	1	2
1229	NGUYEN DUY ANH	2579	1	3
1230	NGUYEN NGOC THUY THANH	1714	1	1

1231	KY NGUYEN HOANG DIEM	7193	2	4
1232	MAI THI THANH THAO	7985	1	3
1233	TO NGOC DUNG	4681	2	4
1234	TRAN DINH HUONG	2223	2	3
1235	VU QUANG VIET	9912	1	2
1236	CHAU THI CAM THU	6134	1	1
1237	NGUYEN MANH HUNG	2593	2	6
1238	NGUYEN DANH THO	5476	2	2
1239	NGUYEN THE THUONG	8171	1	2
1240	LY THI HANG	1311	1	1
1241	NGUYEN THI NGOC HANH	0594	2	3
1242	DO TRONG NHAN	2077	1	2
1243	LUU LE HOANG TRINH	6669	3	9
1244	TRAN THU HIEN	1574	1	4
1245	BO THANH SON	4614	1	2
1246	NGUYEN THANH LUAN	2637	1	2
1247	PHAM THI MY DUNG	2946	2	3
1248	LE VIET LONG	1805	1	2
1249	NGUYEN THOAI DUY	0705	1	2
1250	HA HIEP DONG	2344	3	9
1251	NGUYEN THI CAM HA	6056	1	3
1252	LE THI TUYET TAM	9148	1	5
1253	BUI THI PHUONG DUNG	7142	2	2
1254	NGUYEN MINH HUNG	7836	1	5
1255	HA HUY DU	3533	1	3
1256	HOANG THI BICH HAU	9592	2	4
1257	NGUYEN THI NGOC THUY	8571	1	1
1258	DO MINH HOANG	5469	1	3
1259	NGUYEN VAN HOA	4324	1	3
1260	NGUYEN VIET TIEP	8199	1	1
1261	LE VAN PHU	7952	1	2
1262	NGUYEN HONG QUANG	0612	1	2
1263	TO LAN PHUONG	2495	2	2
1264	TRUONG NGUYEN DANG KHOA	2573	1	1
1265	NGUYEN THI THANH THAO	5309	3	9
1266	NGUYEN THI THU HANG	3258	1	2
1267	NGO THI THUY NGA	0302	1	3
1268	LE MANH HUNG	1855	1	1
1269	LAM TRIEU MINH LOAN	7984	1	3
1270	NGUYEN TO BAO THU	0502	1	1
1271	NGUYEN THI KIM QUY	7750	1	3
1272	NGUYEN THI THUY DIEM	9186	1	3
1273	TRAN QUANG VUONG	3720	1	3
1274	LE HUNG CUONG	0129	1	1
1275	NGUYEN XUAN TU	8269	1	3
1276	LUONG VIET ANH	5027	2	3
1277	VUONG HOANG TAN	2072	1	2
1278	TRUONG THI LAN ANH	3444	1	3
1279	NGUYEN DUC QUANG	1159	1	4

1280	NGUYEN VAN ANH	3398	1	3
1281	PHAM THI HONG NHUNG	4082	2	2
1282	DANG TRAN TIN	8299	2	5
1283	DO MINH DUC	0241	1	1
1284	MAI THI HONG HUE	9821	1	3
1285	NGUYEN THI VIET TRINH	4517	1	1
1286	LAM THE QUYEN	1481	2	2
1287	NGUYEN NHAT LINH	8395	1	1
1288	NGUYEN THI MAI PHUONG	9148	1	1
1289	TO HOANG NGOC SON	6652	1	1
1290	TRAN HONG QUAN	3704	1	1
1291	BUI NGOC YEN	4370	1	3
1292	NGUYEN THI MAI ANH	5796	1	4
1293	NGUYEN THI HIEN	2146	1	3
1294	BUI THANH TU	3525	1	3
1295	AU THI HOAI PHUONG	0005	1	1
1296	HUYNH THI THU HA	7758	1	1
1297	TRUONG QUOC LAM	0717	2	2
1298	PHAM THI THU HA	0478	1	4
1299	NGUYEN THI LAN HUONG	1478	2	2
1300	VAN LUONG BINH	2608	1	2
1301	NGUYEN THI NGOC CAM	7395	1	1
1302	NGUYEN QUOC KHANH	0605	1	1
1303	NGUYEN KHANH PHONG	8163	1	1
1304	DO THI MAI HUONG	2859	1	2
1305	VU THI MY NGA	1883	1	1
1306	DUONG VAN HIEN	5132	1	1
1307	DAO THI TAM	1600	1	2
1308	DUONG NGOC HUNG	4135	1	4
1309	DOAN LE HOA	2861	1	1
1310	TRAN TUAN TAI	8660	2	3
1311	DANG TUAN LAM	5053	1	1
1312	BUI THANH LIEM	0686	1	2
1313	LE HOANG PHI GIAO	1949	1	3
1314	TRAN CONG THANH	5581	3	3
1315	PHAM BAO LINH	1120	1	1
1316	NGUYEN QUOC THIEN	0517	1	2
1317	PHAM DO NHAT LINH	4064	1	1
1318	TRUONG THI MY DUNG	1972	1	1
1319	TRUONG THI LAN	2295	2	5
1320	NGUYEN NGOC TIEN	3092	2	3
1321	NGUYEN TIEN NGUYEN HANH	3972	1	1
1322	NGUYEN THI CAM NHUNG	0220	1	1
1323	VU TIEN HUNG	5215	1	1
1324	NGUYEN THI HIEU NHAN	9871	1	3
1325	CHUA CHUN FONG	7930	2	2
1326	PHAN THI LINH	9453	1	1
1327	NGUYEN THANH TUNG	3035	1	3
1328	LE THI HUE THU	3354	1	1

1329	NGUYEN MINH PHUONG	1059	1	1
1330	NGUYEN THI THIEN THANH	3608	1	1
1331	DO THI CHAT	1302	1	3
1332	TRAN THUY HUYNH	4677	2	5
1333	LE DUC THANG	9562	1	3
1334	NGUYEN THU HA	3628	1	1
1335	NGUYEN THI HAI QUYNH	1205	1	1
1336	NGUYEN QUOC CUONG	7453	1	2
1337	HUYNH NHAT HOA	1403	1	2
1338	VU THI HAU	1988	2	2
1339	NGUYEN THU THAO	6017	1	2
1340	NGUYEN VAN NHAN	7416	1	3
1341	NGUYEN MINH PHUC	9101	2	5
1342	LE THI NGOC THU	9442	1	2
1343	HOANG THI BA	9619	1	3
1344	PHAM CHI KIEM	0231	1	1
1345	NGUYEN THI NGOC THAO	7932	1	1
1346	CAO VAN NAM	3701	2	2
1347	NGO HUYNH MINH UY	1445	3	8
1348	HOANG THUY TIEN	8932	1	3
1349	LE CHAU MY LINH	6431	1	2
1350	LUU THANH CHUNG	2921	1	3
1351	TRAN THI KIM PHUONG	1907	1	2
1352	LE THI THU TRANG	8653	2	4
1353	CHU XUAN HUONG	0272	1	3
1354	LE THI NGOC LE	6132	3	6
1355	PHAN VAN VU	1417	1	2
1356	THAI THI KIM NGAN	4050	1	1
1357	DAO THI HONG NGOC	5335	2	3
1358	TRAN GIA PHU	6661	1	2
1359	DOAN THI THU HUONG	1604	1	1
1360	HUYNH VAN TIEN	3880	2	2
1361	NGUYEN THAI NGUYEN	3042	1	1
1362	DAO THUY HANG	0908	3	7
1363	NGUYEN THANH NGA	5927	1	1
1364	NGUYEN VAN KHOA	0432	1	3
1365	LE THI NGO	9213	1	3
1366	NGUYEN THI THU HANG	3239	1	2
1367	NGUYEN TRUONG KHA	3324	1	2
1368	NHU THI HOAN	7317	2	2
1369	NGUYEN THI HUYEN TRANG	2110	1	1
1370	NGUYEN THI HUONG	6992	1	1
1371	TRAN LAM VU	2476	1	1
1372	LAM QUANG TRONG	8930	1	3
1373	PHUNG VIET NHIEU	4632	1	1
1374	NGUYEN THI TRANG	4062	1	3
1375	PHAN THI MAI DUC	6969	1	1
1376	TRAN THAI TUAN	3803	1	1
1377	PHAN DUC THINH	1864	1	1
1378	VU NGOC HUYEN TRAN	9619	1	3

1379	HOANG MY LINH	3330	1	1
1380	TA VAN THANH	4371	1	3
1381	NGUYEN THI MY PHI	9064	1	3
1382	LUONG THANH TUAN	4275	1	3
1383	TRAN HOANG TUNG	5480	1	3
1384	NGUYEN DANH PHUC	3462	1	1
1385	LE MY NHAN	3923	2	2
1386	NGUYEN MINH LONG	2303	1	1
1387	LE THANH TAM	4740	2	3
1388	LE QUANG DAM	0953	1	2
1389	DO THI PHUONG THANH	7194	3	7
1390	NGUYEN NGOC PHUONG THAO	4257	1	2
1391	NGUYEN THI NGOC HANG	7331	3	5
1392	LA MINH PHAT	8523	1	3
1393	DINH GIA LAM	0681	2	6
1394	LE THANH TUNG	0540	1	1
1395	NGUYEN XUAN HUY	4486	1	4
1396	NGUYEN THI MIEN	5406	1	4
1397	HOANG NGO VIET HA	0238	1	2
1398	DAO DUY KHANH	2394	1	1
1399	NGUYEN THI LA	8072	1	3
1400	HO VAN Y	0826	1	2
1401	TO THI MINH HUE	1608	1	4
1402	LE NGUYEN THANH DONG	3006	1	3
1403	TRUONG THI DAI TRANG	5738	2	4
1404	PHAN THI HAN	9332	1	2
1405	TRAN THI KIM HUONG	2461	1	3
1406	TRAN NHAT CUONG	9968	3	3
1407	NGUYEN THI LIEN	4526	1	1
1408	LUC VAN XUONG	1683	1	1
1409	TRINH HUY PHAN	4841	1	3
1410	HUYNH THANH TRUNG	1580	1	1
1411	NGUYEN THI NGA	3962	1	4
1412	TRUONG VU THANH	0020	1	3
1413	NGUYEN HONG ANH	1747	1	4
1414	TRAN MOC CAN	9602	1	2
1415	BUI THI NGOC HAN	4289	1	1
1416	PHAN VAN THANH	4308	1	1
1417	DINH THI XUAN HANG	4039	1	3
1418	NGUYEN MY VAN	6028	1	1
1419	CHUNG THU PHUNG	1011	1	1
1420	TRAN THI NGOC TRAM	4375	1	1
1421	NGUYEN XUAN KHACH	9800	2	6
1422	HOANG DUC THANG	3340	1	2
1423	NGUYEN THUY DUONG	8349	1	3
1424	LUU BICH PHUONG	4873	2	2
1425	PHAN THI NGOC LINH	6608	1	1
1426	NGUYEN THI THU	2187	1	3
1427	PHUNG THI HUYEN	8507	1	1

1428	TRAN THI THANH HA	7989	1	1
1429	NGUYEN THI HONG TUOI	7088	3	3
1430	NGO THI MAI	6794	2	2
1431	KIM THI MONG THU	1723	1	3
1432	NGUYEN THI TRANG	9582	1	1
1433	NGO THI THU TRANG	4416	1	2
1434	NGUYEN PHUONG NAM	7448	1	2
1435	NGUYEN THANH DAT	6911	1	3
1436	NGUYEN TRUONG THANH THANH	0056	1	1
1437	PHAM THI MAI	0414	1	3
1438	TRINH DUC HUNG	0926	1	3
1439	NGUYEN THANH HUNG	8806	1	2
1440	NGUYEN THI THAO NGUYEN	0690	1	2
1441	LUU THANH HOAI	8904	2	6
1442	NGUYEN THI KIM DUNG	5696	1	1
1443	DINH XUAN TAN	4072	1	2
1444	TRAN HUU HOANG MINH	2007	1	1
1445	NGUYEN THI HONG DUYEN	7224	1	2
1446	VU VAN HOAN	0662	2	4
1447	TRINH MY VAN	2060	1	1
1448	VO HOAI PHUONG	2698	1	2
1449	TRUONG MINH PHU	3709	1	3
1450	LUU VIET ANH	3203	1	5
1451	NGUYEN THI THUY	6562	2	4
1452	PHAM THI HONG NGOC	7582	1	2
1453	TON THANH THANH	5506	1	1
1454	PHAM THI THU PHUONG	1160	1	1
1455	PHAM HANG TRUC NGAN	5208	3	7
1456	NGUYEN DUC HIEU	5948	1	1
1457	TRUONG NHAT BINH	5484	1	3
1458	PHAM VU THAO VY	1438	1	1
1459	NGUYEN HOANG NGHI	1917	1	2
1460	PHAM XUAN DUC	6903	1	4
1461	HOANG TUNG MAU	2909	1	1
1462	NGUYEN DINH HOA	8169	2	5
1463	PHAM THE AN	4307	1	1
1464	DAO SON TUNG	6431	2	6
1465	TRAN THU HANG	0445	1	1
1466	TAO THI HAO	1014	1	1
1467	NGUYEN TIEN DAT	2261	1	3
1468	BUI CONG HOANG	6497	1	3
1469	NGUYEN NGOC TRAM	0271	1	3
1470	TRAN PHU HAI	2441	1	1
1471	NGUYEN THI THANH TAM	2394	1	3
1472	TRAN THI HUONG	0442	1	3
1473	PHAM THANH THAO	2361	1	2
1474	NGUYEN THI THUY DUONG	4476	1	4
1475	DINH PHAM NHA BINH	9308	1	1
1476	HOANG VAN LUC	0009	1	1

1477	NGUYEN THI HUONG GIANG	9333	1	3
1478	LE THI THANH THUY	3445	2	7
1479	DANG TRAN GIA CHUC	0418	1	3
1480	PHUNG DUC KHANH	1865	1	3
1481	VU THANH TRA	9353	1	1
1482	LE VAN THIN	3018	1	3
1483	PHAN THANH TRA	3165	1	2
1484	HUYNH HUU HOAN	3608	1	3
1485	NGUYEN THI LAN HUONG	6244	1	1
1486	NGUYEN CHANH NHAT	2050	1	4
1487	PHAM VAN DUONG	1249	1	2
1488	NGUYEN TIEN DUNG	9224	1	3
1489	DANG THI THANH NHAN	9781	1	3
1490	LE THI HUYEN	1678	2	6
1491	NGUYEN THI HUONG	5407	1	3
1492	PHAM QUY BO	5324	1	2
1493	TA QUOC PHONG	2946	1	3
1494	LE MY DUYEN	4973	1	3
1495	TRAN QUANG DUONG	9318	1	3
1496	NGUYEN XUAN THUOC	1879	1	3
1497	DO THI HUONG	3052	1	4
1498	DAO THI MY CHI	2423	2	5
1499	DUONG KHANH TUYEN	2618	2	4
1500	NGUYEN NGOC ANH DAO	4357	1	3
1501	NGUYEN ANH DUC	9936	1	3
1502	HO VIET THANH	2215	1	3
1503	NGUYEN LE CHI	6822	1	3
1504	PHAM THI HUE	8145	1	3
1505	DUONG MANH TOAN	6421	2	2
1506	TRAN THUY LINH	5504	2	6
1507	HOANG ANH TU	7626	1	2
1508	LE THI HUONG	7813	1	2
1509	NGUYEN THI MY THE	1008	2	6
1510	BUI HUYEN TRANG	5592	2	5
1511	TU MINH TUNG	9156	1	3
1512	NGUYEN QUANG DUY	9441	1	3
1513	NGUYEN HANH LINH	0806	1	3
1514	QUACH THI TUYET HONG	2018	1	2
1515	NGUYEN THI PHUONG	2102	2	6
1516	HUYNH THI THAO HIEN	4899	1	3
1517	DUONG THI HOA	0726	2	6
1518	BUI THI MINH TUYET	3630	1	3
1519	VU HONG THAI	2757	1	2
1520	NGUYEN THI LE DIEM	3290	1	2
1521	TRINH THANH BINH	2032	1	3
1522	NGUYEN TIEN THINH	1111	1	3
1523	TRAN THI KIM LAN	2917	1	1
1524	DINH TUAN ANH	1165	1	3
1525	LUONG THANH THAO	8818	1	3
1526	NGUYEN NINH CHI	5864	1	3

1527	PHAN THI BICH HUONG	2821	1	3
1528	TRUONG TIEN DAT	8043	1	3
1529	DO THI HOAI THANH	9228	1	3
1530	KHUAT THI THU THAO	0923	2	2
1531	NGUYEN VAN THUAN	9105	1	3
1532	DOAN VAN HUNG	8628	1	3
1533	NGUYEN THI BICH HANG	1227	1	2
1534	NGUYEN HAI NAM	6913	1	3
1535	HA VAN DUNG	5478	1	3
1536	DO MINH QUANG	5502	1	3
1537	TRAN THI MONG NHU	3525	1	3
1538	LUAN THANH PHUONG	9826	1	2
1539	NGUYEN HONG QUAN	8433	1	5
1540	DO THI LAN ANH	1894	1	3
1541	NGUYEN VAN QUAN	7431	1	1
1542	LUU QUANG THANH	3257	1	3
1543	DO THE DUONG	9546	1	2
1544	LE THI THU HUONG	3394	1	3
1545	NGUYEN THI MY HANH	7939	1	2
1546	NGUYEN THI THU HA	9030	2	6
1547	TA QUANG HAO	9544	1	3
1548	DOAN VAN TIEN	7514	2	6
1549	DO THI DUONG	4338	3	3
1550	NGUYEN THI THANH THU	0081	3	9
1551	LE TAT THANH	5508	2	4
1552	TRAN TUAN DOANH	1847	3	3
1553	LUONG DINH NGHI	0760	1	5
1554	VU MANH TUAN	9829	1	3
1555	BUI THUY HOANG UYEN	9812	2	3
1556	HUYNH CHI TAM	8695	1	3
1557	MAI THI QUYNH TRANG	5397	1	4
1558	PHAN NGOC ANH	0208	2	4
1559	LUU HOANG DANG	1580	2	5
1560	NGUYEN THI NGOC ANH	1804	1	2
1561	PHAM DUC VIET	0218	3	5
1562	TRUONG NGUYEN MINH DUAN	4358	2	2
1563	NGUYEN DUC QUANG	1932	1	1
1564	VO TAN DUOC	6022	1	2
1565	PHAM THI LIEN HUONG	9312	2	6
1566	BUI THANH HAI	0713	1	3
1567	NGUYEN VAN TU	7028	1	4
1568	TRAN THI TRANG	6517	1	4
1569	BUI DUC QUYET	9729	2	7
1570	TRUONG THI HUYEN TRANG	5050	2	2
1571	NGUYEN XUAN TRUONG	0596	1	1
1572	DINH HUYEN TRANG	8666	2	6
1573	NGUYEN THI TRUC LY	0603	3	6
1574	LE HOANG TUAN	9793	1	2
1575	TRAN MINH HIEU	3486	2	6

1576	PHAN THANH THOA	6894	2	6
1577	BUI THI THANH THUY	6572	1	1
1578	DO HIEU NGHIA	7552	1	6
1579	HA VIET LAN	6218	1	2
1580	NGUYEN THI LE HANG	6766	1	4
1581	NGUYEN THI HIEN	7132	1	1
1582	HA THI THUY	7538	1	3
1583	NGUYEN THI HANG	4714	2	4
1584	NGUYEN THI LAN ANH	3208	1	1
1585	PHAM QUANG HIEP	9967	1	2
1586	NGUYEN VAN TUAN	1539	2	8
1587	NGUYEN THI LE	9445	1	4
1588	NGUYEN HUU PHU	4212	1	3
1589	TRAN HAI DANG	1201	3	9
1590	TRUONG THANH PHUC	9350	1	3
1591	HO THI DOC LAP	0960	1	4
1592	PHAN THI HOAI	8813	1	3
1593	PHAN THI DIEM TRINH	6118	1	3
1594	LE THI HUE	5481	1	3
1595	HUYNH ANH TUAN	3255	1	3
1596	PHUNG LE DUY AN	4244	1	1
1597	PHAM KIEN TRUNG	4615	1	4
1598	VU KIEN	9458	1	2
1599	PHAM THANH THUONG	1002	1	3
1600	TRAN THANH THAO ANH	7284	1	3
1601	NGUYEN VAN TUNG	9042	1	4
1602	HOANG VAN LUONG	7964	1	3
1603	TRAN QUOC THACH	9817	2	5
1604	NGUYEN THI LAN HUONG	7422	2	3
1605	DO XUAN TRUONG	3338	2	6
1606	HA TUAN ANH	8080	1	5
1607	DUONG THANH BINH	2837	1	3
1608	NGUYEN THI QUYNH MY	7676	1	3
1609	HO DANG KHANG	5434	1	3
1610	PHAM THI HONG LAM	3878	1	3
1611	LY THANH HANH	2975	1	3
1612	LAM QUANG LIEM	7800	1	7
1613	NGUYEN PHI TUONG NHI	3092	2	2
1614	PHAM THI MY DUNG	1143	1	1
1615	NGUYEN VIET THANG	8180	1	2
1616	VU XUAN SINH	5550	1	1
1617	TRAN THI NGOC DUNG	2172	1	3
1618	HOANG THI MINH TRANG	7367	1	3
1619	BACH LIEN HOA	6947	1	1
1620	LAI TIEN THANH	2746	1	1
1621	LE THI BICH HIEN	0976	2	4
1622	NGO DUC HOACH	8902	2	4
1623	VU VAN LONG	1492	1	2
1624	NGUYEN TRONG QUYET	5719	1	2
1625	NGUYEN CHINH HOANG	8691	1	1

1626	DINH HUONG THUY	2156	1	1
1627	VUONG HY XUAN	8270	1	1
1628	NGUYEN THI MINH	5274	1	3
1629	LY HAI LONG	8879	1	4
1630	PHAM MINH QUY	3834	3	6
1631	NGUYEN DUC LANH	0786	2	4
1632	TRAN THANH DONG	2070	3	6
1633	NGUYEN THIEN PHUC	2916	3	6
1634	TRAN THI QUYNH VAN	4510	1	2
1635	TANG HAI LINH	1867	3	6
1636	LE TUAN DAT	6515	2	5
1637	QUACH THAI SON	8002	1	2
1638	PHAM THI KIM LUY	3584	1	2
1639	NGUYEN VAN KHIEM	9207	2	6
1640	MAI THI VAN KHANH	6602	2	4
1641	TRAN THI THU DUNG	3378	1	3
1642	LE ANH DUC	6388	1	1
1643	NGUYEN THI KHANH LINH	7703	1	3
1644	DANG QUANG HUNG	4206	1	1
1645	NGUYEN THI LE	3369	1	2
1646	LONG KHANH LE	2961	1	3
1647	TRAN CONG HUNG	6887	1	3
1648	TRAN DANG HIEU	7508	2	4
1649	NGUYEN THI MAI HUONG	8346	1	2
1650	NGUYEN THI THUY NGA	8669	1	3
1651	TRUONG PHUOC THANH	1132	1	4
1652	NGUYEN THI KIEU	6312	1	1
1653	TRUONG THI ANH TUYET	6227	1	3
1654	TRAN CHI DUY	0386	1	3
1655	NGUYEN QUOC ANH	5361	1	4
1656	HUYNH QUOC THANG	2016	1	3
1657	NGUYEN DUY LAM	9271	2	6
1658	TRAN VAN NAM	9894	1	2
1659	NGUYEN THI CAM TU	1140	2	6
1660	TRUONG THI NHU LOAN	6803	1	3
1661	NGHIEM VAN HAI	5303	1	3
1662	DUONG VAN MOC	6859	1	3
1663	NGUYEN QUY LONG	5825	3	9
1664	LE THI TU TAM	0280	1	3
1665	TRAN THI LOAN	8886	1	2
1666	NGUYEN VAN THANH	1493	2	6
1667	TRAN KHANH VAN	8142	1	3
1668	NGUYEN THI VAN ANH	4950	1	2
1669	NGUYEN THI HAO	1150	3	6
1670	NGUYEN THI THUONG	8179	1	3
1671	DAO QUOC KHANH	9924	2	6
1672	HOANG MINH HA	8514	1	3
1673	PHAN THI LY	0842	1	3
1674	LE THU THAO	7709	1	2
1675	VU THI THUY QUYNH	2884	1	3

1676	VO THI ANH HANG	1639	1	3
1677	LUC PHUONG ANH	9222	1	2
1678	PHAM KIEU OANH	7269	1	3
1679	VU THANH TUNG	3868	1	2
1680	NGUYEN THI MAI LOAN	1200	1	3
1681	NGUYEN THI CHIN	4665	1	1
1682	TRAN THI KIM YEN	3559	1	1
1683	NGUYEN VU GIAO UYEN	3003	3	7
1684	PHUNG THANH HA	7274	1	3
1685	BUI QUOC SON	7984	2	2
1686	TRAN THI YEN NHI	3091	1	1
1687	PHAM THI HAI VAN	1224	1	4
1688	TRAN MANH DUC	9038	3	9
1689	NGUYEN DUY QUANG	0753	2	4
1690	NGUYEN THI TIEN	0449	1	2
1691	NGUYEN THI THAO LINH	4807	1	2
1692	NGUYEN TICH KHOA	6855	1	4
1693	PHAM THI BICH HUYEN	3854	1	5
1694	DINH THI TRANG	0198	3	3
1695	VUONG VIET TAN	3841	1	3
1696	NGUYEN DINH QUYET	0053	2	6
1697	DOAN THI LUA	4623	2	5
1698	PHAM VAN CUONG	0806	2	5
1699	PHAM VAN HUY	4230	3	9
1700	DINH VAN LINH	0896	1	2
1701	LE THI THANH HUONG	6338	1	3
1702	TRAN THI NHU TRANG	4296	2	5
1703	NGUYEN ANH HOANH	9244	1	3
1704	PHAM THI THU THAO	9115	1	2
1705	HA VAN BA	6504	1	3
1706	LE PHUONG THANH	8828	1	3
1707	CHU VAN AN	1208	2	6
1708	HOANG TUNG	2077	1	3
1709	TRAN THI KIEU ANH	8209	1	2
1710	TRAN THUY TRINH	5240	1	3
1711	NGUYEN HONG SON	8128	1	4
1712	NGUYEN DINH MINH PHU	0707	2	4
1713	TRAN VAN YEN	1509	1	2
1714	DO THI TRANG	6435	1	3
1715	DINH HOAI THU	2743	1	3
1716	TONG THI DUNG	4600	1	1
1717	TRAN THI NINH	9517	2	6
1718	NGUYEN MANH HUY HOANG	2188	1	3
1719	NGUYEN BA HUNG	9471	2	2
1720	HO VAN DUNG	5646	1	2
1721	LE BAO NGOC	6282	2	6
1722	HUYNH QUANG TU	4192	1	5
1723	PHAN ANH TUAN	7167	1	4
1724	LE HUNG QUOC KHANH	7851	1	3

1725	HA LINH CHI	6334	2	6
1726	NGUYEN THI LUYEN	4597	1	4
1727	TRAN THI THANH HUONG	7981	1	3
1728	NGUYEN DIEU LINH	0561	1	3
1729	HOANG THI HUYEN TRANG	8742	1	3
1730	NGUYEN HOANG THIEN BAO	2615	1	3
1731	HUYNH MINH TUAN	4313	1	3
1732	TRAN TRA MY	6725	1	3
1733	NGUYEN PHUONG HIEN	2528	1	2
1734	NGHIEM XUAN HIEU	0737	1	4
1735	TRAN QUANG HIEP	1421	1	3
1736	PHAM TIEN DUNG	1361	1	2
1737	NGUYEN THI LY	9856	1	4
1738	TRAN BINH TRONG	2670	1	3
1739	PHAN THI TU UYEN	0411	1	4
1740	NGUYEN VAN NGHIA	7006	1	4
1741	TRAN NGOC HA	3028	1	3
1742	NGUYEN HONG NHUNG	1297	1	3
1743	NGUYEN THI HOANG YEN	8046	1	3
1744	QUACH MANH BAI	2094	1	4
1745	NGUYEN HUU NAM	2688	1	3
1746	DANG THI HUONG	8723	1	3
1747	HUYNH THI MY HANH	6367	1	2
1748	DANH HOANG VUNG	2175	1	4
1749	HOANG THI HA TUYEN	8789	1	1
1750	DOAN ANH TU	8401	3	9
1751	TRAN THI THANH	8798	3	9
1752	TRAN THI MY NGOC	4976	1	4
1753	LY THANH LONG	3511	3	9
1754	LE THI THANH	2716	1	3
1755	LE THI HUYEN TRAN	0828	1	2
1756	PHAM HUY HUNG	1398	1	1
1757	DUONG MINH PHUONG	7857	2	4
1758	TRAN VAN HIEN	6913	1	3
1759	NGUYEN THI HUYEN	6950	1	2
1760	TRAN THI THU HUONG	0744	3	5
1761	DO HUU NGHI	0058	3	9
1762	NGUYEN THUY KHANH VI	0060	3	4
1763	NGUYEN HUU VUONG	2979	1	3
1764	NGUYEN THI THU DUNG	7243	1	3
1765	PHAN VAN HUNG	0583	2	2
1766	NGUYEN THI NU	4026	1	2
1767	HOANG CAO BAC	0601	2	6
1768	TRUONG NAM SON	7707	2	6
1769	LE HOANG AN KHANG	0343	1	2
1770	LE NGOC HOA	8725	1	3
1771	VO DANG TRIEU	5473	1	3
1772	BUI TA HIEU	8481	1	3
1773	TRAN THI THUY	3688	1	4
1774	NGUYEN THI HONG BAY	2449	1	3

1775	UONG NGOC HOP	5511	1	3
1776	NGUYEN THI MINH HANG	3883	1	3
1777	TRAN THI NGAN HA	5051	1	3
1778	NGUYEN THI DUC HANH	9522	1	5
1779	LE MINH HOANG	8705	1	3
1780	LE VAN HUNG	9978	1	2
1781	TRAN BINH TRONG	1860	1	3
1782	LE TUAN ANH	1313	2	5
1783	KIM VAN TRUONG	7259	1	3
1784	TRAN TRUONG SON	3849	2	6
1785	VU THANH CONG	5402	1	3
1786	TRAN MY HUONG	0014	2	6
1787	PHAM VAN THANH	0373	2	4
1788	NGUYEN THE DONG	2311	1	3
1789	LE TRONG HUY	7911	1	3
1790	DAO PHUONG ANH	4600	1	3
1791	CAO BICH NGOC	8504	1	4
1792	DINH NGOC TRUNG	3957	1	3
1793	PHAM THI GIANG	2600	2	8
1794	TRAN NGOC THAI	0609	1	2
1795	TRAN THI SONG NGUYET	0565	1	1
1796	HOANG THI THANH HOA	2007	3	9
1797	NGO XUAN BAO	3072	3	7
1798	TRAN CONG LAP	5323	1	4
1799	LE QUOC ANH	2699	1	1
1800	NGUYEN MINH QUYEN	1509	1	2
1801	NGUYEN THI THANH THUY	5918	1	3
1802	LE THI DIEU THUY	1199	2	2
1803	LE THI TRUNG	2206	3	9
1804	LE CONG SOAN	3028	1	3
1805	TRINH THI NGAN	0405	3	5
1806	NGHIEM THI HONG	2389	2	6
1807	NGUYEN HUY HOANG	4195	3	9
1808	NGUYEN HONG THE	0736	3	3
1809	NGUYEN THI CUC	7540	1	4
1810	LE HOANG KHAI	9825	1	1
1811	NGUYEN THU HA	7652	2	6
1812	LE DAO ANH THU	6907	1	2
1813	HUYNH HUU GIAC	6406	1	2
1814	PHAM DUC THANH	5424	1	1
1815	TRAN DUNG TIEN	0819	3	7
1816	DOAN THI NGOC THU	4247	1	2
1817	NGUYEN THI HA VI	9938	3	6
1818	NGUYEN THI PHUONG LIEN	8505	1	1
1819	DANG DINH DAT	1039	1	3
1820	TRAN THI LAN ANH	7307	2	4
1821	TRAN GIA LINH	8442	1	1
1822	VU THANH TUAN	6404	1	2
1823	NGUYEN THI KIM NGAN	8207	1	2
1824	NGUYEN LE QUANG LONG	9719	3	7

1825	LE HONG KHANH	2113	3	9
1826	PHAN ANH THANG	3514	1	3
1827	DAO MINH TUAN	1982	1	3
1828	NGUYEN DUY DUONG	9207	1	3
1829	HUYNH CANH THANH THANH	3804	1	2
1830	HUYNH THI NGOC	4905	1	3
1831	NGUYEN BA QUY	4951	1	3
1832	BUI CONG TOAN	9449	3	6
1833	DOAN THI CHUYEN	0841	2	6
1834	DO MANH HAO	8428	1	2
1835	NGO NU MINH DONG	2897	3	6
1836	DOAN TANG HOANG	1202	2	7
1837	TRINH VAN ANH	5167	1	1
1838	DO THI THUY DUNG	7080	1	1
1839	CHIEM NGOC NHU	5982	1	1
1840	NGUYEN THI THU	7439	2	5
1841	TRAN THANH HAU	7747	1	3
1842	LUU THANH PHUNG	1237	1	4
1843	MAI THI PHUONG ANH	2727	1	4
1844	TRAN THI TUYET MAI	1377	1	2
1845	LE THI BE SAU	2459	1	3
1846	LE THI NGA	9318	1	3
1847	TRINH VAN HUY	0803	1	3
1848	NGHIEM HONG NGOC	8353	1	1
1849	HUYNH HUU HANH	2144	1	3
1850	TRINH THI HONG NHUNG	8178	1	3
1851	HUYEN TON NU BICH CAU	3080	1	3
1852	VU MANH TUNG	1259	1	2
1853	NGUYEN TRUNG KHUONG	1232	1	2
1854	NGUYEN THUY DUNG	5300	1	3
1855	NGUYEN PHI HAI	2406	1	1
1856	NGUYEN CHI KHOA	0714	1	1
1857	TRUONG THI THUY NINH	1508	1	1
1858	HUYNH THI TRA GIANG	0078	1	2
1859	TRAN THI NGOC LAN	3415	1	3
1860	NGUYEN THI HAI	3480	2	4
1861	TRUONG THI TO TRINH	8786	2	6
1862	NGUYEN THI THUY	2830	1	3
1863	LE BAO TRAM	4492	2	4
1864	PHAM MINH TOAN	3206	1	2
1865	HUYNH HUU QUANG	7447	2	3
1866	NGUYEN THI THUONG	4644	2	6
1867	NGUYEN THI THU HA	7108	1	5
1868	BUI VAN DUNG	7174	2	5
1869	CAO MINH TIEN	7205	1	1
1870	NGUYEN THI KIM THANH	4034	2	3
1871	NGUYEN THANH TRUNG	5707	2	4
1872	TRAN HOA PHUONG	7703	1	3
1873	TRAN NGHIEM HUONG ANH	0194	1	2

1874	NGUYEN PHAM TIEN DAT	9800	1	4
1875	CHU TUAN LONG	1508	1	2
1876	LE HOANG MINH	9808	1	3
1877	NGUYEN THI NGOC ANH	7752	2	6
1878	VO NGOC GIAO	5862	1	2
1879	BUI VAN DONG	9180	1	3
1880	NGUYEN XUAN PHAT	0554	2	2
1881	HUYNH THI PHUONG	2604	3	9
1882	VU QUYNH NGA	6604	1	1
1883	TRINH THI THUY	5984	2	6
1884	LUONG DUC THANG	3193	1	1
1885	NGO DUC MINH	5817	1	3
1886	LE THI KIEU LOAN	8109	1	2
1887	DO TRONG NGHIA	8356	1	1
1888	VO NGUYEN HOANG UYEN	7144	2	6
1889	NGUYEN THI GIANG	9589	1	2
1890	NGUYEN THI HONG THINH	2752	1	3
1891	HOANG VAN PHUOC	5972	1	3
1892	HOANG THUY KHANH VY	2084	1	3
1893	NGUYEN THANG DAT	9724	2	3
1894	PHAM THI NGOC YEN	1243	1	4
1895	HUYNH THI CAM HONG	4511	1	3
1896	NGUYEN THU LUAN	7902	1	3
1897	DO THI CHINH	2344	3	9
1898	HUYNH HAI DANG	8149	1	3
1899	NGUYEN CONG THANH	0650	1	2
1900	CAO HUYEN TRANG	1350	1	2
1901	TRAN THI HOA	7844	1	3
1902	NGUYEN NGOC THUY DUNG	4528	1	2
1903	NGUYEN THANH SANG	2954	1	3
1904	PHAM DIEU THUY	0990	1	3
1905	NGO QUYET THANG	7987	2	4
1906	TRAN HUU HUNG	2700	3	7
1907	NGUYEN THI ANH MINH	7407	1	2
1908	NGUYEN THI CHAU LOAN	0909	1	2
1909	NGUYEN XUAN SON	2460	1	2
1910	NGUYEN THI THU HIEN	7809	1	2
1911	NGUYEN THI HOAI LAM	9695	1	3
1912	NGUYEN DUC HA	8102	1	3
1913	NGUYEN HOANG VU	8243	1	5
1914	DINH THI QUYNH TRANG	6558	1	3
1915	NGUYEN MINH SON	8119	1	2
1916	DOAN THI LOAN	1506	1	3
1917	HOANG MANH CUONG	0067	1	2
1918	HO TRAN NHAT	7664	1	3
1919	CAO NGOC DIEP	7020	1	2
1920	TRAN VAN DUNG	9293	1	2
1921	TRAN DUC HAO	1321	1	2
1922	NGUYEN NGOC LINH	6900	1	4
1923	TRAN THI THANH HOA	3462	1	4

1924	LE HONG HAI	0604	1	3
1925	TRAN VAN CONG	9256	1	2
1926	TRAN HUYNH THE BAO	7787	1	3
1927	NGUYEN THI HOANG ANH	6807	1	5
1928	TRAN HOANG NAM	8146	2	5
1929	LE PHUONG NGA	2904	1	2
1930	CHU THI THU PHUONG	1289	1	3
1931	NHIEU KIM TOAN	3745	3	9
1932	NGUYEN THI NHUNG	1433	1	3
1933	TRUONG THANH LONG	1428	1	2
1934	TON BINH TINH	4919	1	3
1935	NGUYEN THANH SON	1108	1	2
1936	TRAN VAN SON	3124	2	3
1937	VUONG THI THUY PHUONG	5402	1	3
1938	VU THANH TRUNG	1232	1	3
1939	GIANG THANH HOANG THUAN	1237	2	5
1940	NGO DUYEN ANH	9088	1	2
1941	NGUYEN DANG MINH	1300	1	5
1942	LE THU TRANG	8273	1	3
1943	NGUYEN NGOC THUY TRAM	7843	1	3
1944	NGO VIET NGOC	2336	1	3
1945	DO TRUNG PHONG	2732	1	3
1946	DINH VINH CUONG	2972	1	2
1947	LUONG N NGUYEN T KIM NGAN	9441	1	3
1948	XUAN THE DU	8202	1	3
1949	HUYNH THANH HUYEN	1188	2	3
1950	HOANG THI BAC	4897	1	3
1951	TRINH THANH HUYEN	6552	1	3
1952	NGUYEN BA DONG	9805	1	3
1953	TRUONG VAN THUC	3006	2	3
1954	DO HOANG LINH	7331	1	3
1955	DINH THE TOAN	2271	1	3
1956	DO MINH TUAN	1471	1	2
1957	VU THI KIM THANH	9606	1	2
1958	DOAN MANH HUNG	0682	1	2
1959	PHAM QUANG TUAN	1137	1	2
1960	NGUYEN CHI PHUONG	4995	1	2
1961	THAI NGOC HONG	9205	1	2
1962	NGUYEN THI PHUONG THANH	7714	3	4
1963	TRAN THI BICH NGAN	4795	1	2
1964	NGUYEN NGOC DIEP	3389	1	2
1965	NGUYEN THI HA	3103	2	3
1966	BUI THI BE THAO	2141	2	3
1967	TRAN XUAN NGOC	1300	1	2
1968	LE THI NGOC HUONG	1701	1	2
1969	TRAN THI MY PHUOC	7667	1	3
1970	DINH THI HAI	2801	1	2
1971	NGUYEN HUY VIET	2057	1	3

1972	VUONG THI HAI YEN	3205	1	3
1973	PHAM QUANG TRUNG	0476	3	5
1974	LE VU MINH VUONG	0803	2	4
1975	NGUYEN CONG HAU	8193	1	3
1976	VO VAN PHON	9405	1	2
1977	HA THU TRANG	2726	2	5
1978	NGUYEN THANH HAI	1011	2	3
1979	TRAN TRUNG HIEU	1509	1	2
1980	NGUYEN THANH LUAN	3312	1	3
1981	PHAM THI HONG NGA	2889	1	2
1982	HO XUAN TU	6405	2	5
1983	NGUYEN PHUNG DUC ANH	2806	1	2
1984	TRAN BAO TRUC PHUONG	9810	3	6
1985	TRAN QUANG HIEP	2551	1	2
1986	TRAN TRUONG GIANG	8304	2	5
1987	CHE MINH HIEN	8636	1	2
1988	NGUYEN XUAN THUC	8757	1	2
1989	LAI THI HAI MINH	5071	3	6
1990	NGO KET VAN	2292	1	2
1991	NGUYEN CAO PHUONG THAO	0405	2	4
1992	NGUYEN BA NHAT	6380	1	2
1993	PHAN THI HIEN	0834	2	3
1994	NGUYEN DUC HUAN	0460	1	2
1995	LUONG ANH PHUONG	9443	2	4
1996	NGUYEN THI THANH HA	1206	1	2
1997	BUI THI HOAI THUONG	7295	1	2
1998	PHAM THI CAM LOAN	1001	3	6
1999	DAM XUAN THUC	1469	2	3
2000	NGUYEN THI KIM VUI	0209	1	2
2001	NGUYEN HUU NAM KHANH	4529	2	4
2002	NGUYEN HUU NGHIA	6460	2	3
2003	NGUYEN MANH TAN	4389	1	2
2004	PHAN LONG TUONG	1126	1	2
2005	LE KHAC KIEN	2762	3	5
2006	TON THAT DANH THANH	4545	1	2
2007	TRAN THI MINH NGUYET	4702	1	2
2008	NGUYEN QUOC DAT	3601	3	6
2009	NGUYEN THI KIM LIEU	8247	1	2
2010	NGUYEN HOANG TIEN	6226	1	2
2011	TRAN THI SEN	6952	3	5
2012	DAO DIEP HUONG	4464	1	2
2013	NGUYEN THE MY	4900	1	2
2014	DANG THI HUONG	2802	1	2
2015	TRAN THI PHUONG UYEN	1192	1	2
2016	VU THI LAN	3603	1	2
2017	LE VU MINH TRANG	7207	1	2
2018	LE BACH THAI THUYEN	7902	2	3
2019	NGUYEN TUE MINH	7807	1	2
2020	TRUONG THI DIEM MY	1803	1	3

2021	THAN HOANG DUNG	0485	1	2
2022	TRAN ANH DUNG	1003	1	3
2023	NGUYEN ANH TUAN	0511	1	2
2024	NGUYEN THI HONG NHA	9076	1	2
2025	BUI THI ANH PHUONG	4616	1	2
2026	NGUYEN VIET HUNG	6523	1	2
2027	NGUYEN DUC VINH	7790	2	4
2028	NGUYEN VAN THANG	2568	1	2
2029	PHAN VAN THANG	5032	1	2
2030	NGUYEN THI NGOC BICH	1989	1	2
2031	NGUYEN THI NGA	1721	3	6
2032	NGUYEN BICH VAN	1004	1	2
2033	LE HONG HANH	9503	1	2
2034	VU THI THEU	7205	2	4
2035	LE KHANH LINH	0804	2	3
2036	NGUYEN THI THUY HAI	5304	1	2
2037	NGUYEN HUU HUY	4354	1	2
2038	VU HUU PHI	1315	2	4
2039	LE NGUYEN DUONG KIM YEN	1319	1	2
2040	NGUYEN MINH DANG KHOI	6723	2	4
2041	LE THI LOEN	8906	1	2
2042	LE ANH TAN	9107	2	4
2043	TRAN THI LE THU	0640	2	2
2044	TRAN THI BICH NGOC	0395	1	1
2045	NGUYEN HOANG TUNG	3571	2	2
2046	LE THI LAN HUONG	8058	1	1
2047	BUI THI PHUONG LAN	2504	1	1
2048	NGUYEN VIET TUYEN	0154	2	2
2049	NGUYEN THUY OANH	0439	1	1
2050	DOAN THI LIEN	1883	3	3
2051	LE HUY HAI	5320	2	2
2052	TRAN HUU NAM	1809	1	1
2053	PHAM THI KIM ANH	9314	1	1
2054	DANG TRAN DIEM NGA	5201	1	1
2055	TRIEU QUOC BINH	9603	1	1
2056	NGUYEN THI THANH XUAN	1909	1	1
2057	DOAN THI HANG	0645	3	3
2058	DAO LAN HUONG	0336	1	1
2059	TRUONG NGUYEN THANH TAM	6483	1	1
2060	NGUYEN THI MINH	3831	1	1
2061	NGUYEN THI THANH THUY	9999	3	3
2062	NGUYEN THANH THAI	6085	1	1
2063	LE THI THANH NGA	9801	1	1
2064	TO THI HUYEN	9138	1	1
2065	LE HUU MINH	1203	1	1
2066	HOANG THI TUAT	2694	2	2
2067	DIEP CONG VU	3029	1	1
2068	TRAN PHUONG LOAN	0459	1	1
2069	NGO THI CHAU GIANG	8052	1	1

2070	NHU TRONG BACH	3201	1	1
2071	HOANG DANH LUU	5108	1	1
2072	NGUYEN HAI NAM	4172	1	1
2073	TRUONG THI HOAI MY	6650	1	1
2074	BUI MANH CUONG	7600	1	1
2075	NGUYEN THI KIM DUNG	1638	3	3
2076	NGUYEN PHUONG KHANH	8292	1	1
2077	VU HUYEN NHUNG	4316	1	1
2078	TRAN VAN THAT	2409	2	2
2079	VU THI PHUONG THANH	6613	1	1
2080	NGUYEN BUI MAI ANH	4306	1	1
2081	DO THANH NAM	2604	1	1
2082	NGUYEN THI NGOC DIEM	8794	1	1
2083	NGUYEN HUU TRUNG	7028	1	1
2084	DO MAI LONG	6209	1	1
2085	PHAM THU HIEN	8513	1	1
2086	NGUYEN THI MY LOAN	3640	1	1
2087	TRAN HUONG LY	3045	1	1
2088	NGUYEN PHUONG TRANG	5098	1	1
2089	VUONG CHI NAM	8200	1	1
2090	LE THANH NAM	8914	2	2
2091	VU BINH THANG	0565	1	1
2092	NGUYEN MINH LUAN	3942	1	1
2093	NGUYEN QUANG LONG	5517	1	1
2094	DOAN VAN ANH	3436	1	1
2095	NGUYEN TIEN XUAN	0307	1	1
2096	DO NHAT THUC	5964	1	1
2097	TRAN VAN XUAN	6204	1	1
2098	NGUYEN THI HUE MINH	1111	2	2
2099	TRAN THI HUYEN TRANG	6909	2	2
2100	LE THANH PHUONG	8507	1	1
2101	CU THU HA	5703	1	1
2102	NGUYEN THI THUY DUONG	5583	1	1
2103	VU THI THU NGAN	4630	1	1
2104	TRAN GIA NAM	9602	2	2
2105	PHAM CONG PHU	9186	1	1
2106	NGUYEN THUY HA	8658	2	2
2107	LE NGUYEN CAT	4438	1	1
2108	HOANG THI MINH HIEN	5905	1	1
2109	NGUYEN VAN DIEN	8922	1	1
2110	DAO THANH HUYEN	7676	2	2
2111	PHAM CHI THANH	8324	1	1
2112	NGUYEN TRUNG HIEU	2838	1	1
2113	NGUYEN MAI HUONG	3732	1	1
2114	VO THI THANH NHUNG	7439	1	1
2115	PHAM THI PHO	4111	1	1
2116	PHAM THI AI QUYEN	9309	1	1
2117	TRAN KHANG HUY	5773	3	3
2118	NGUYEN THI THUY MAI	5202	1	1
2119	DANG HUY TAI	8525	1	1

2120	NGUYEN THI HOA	3625	1	1
2121	PHAN HOANG LAM	0030	2	2
2122	NGUYEN DIEP KHOI NGUYEN	5456	1	1
2123	NGO VAN SAO	8406	2	2
2124	LE THI PHUONG THAO	6307	1	1
2125	NGUYEN THI NGOC HAN	3802	1	1
2126	TRAN QUOC BINH	1808	2	2
2127	HUYNH LY HOAI TAM	3232	1	1
2128	DO HOANG MY NHUNG	4208	1	1
2129	BUI THI HOA	9059	1	1
2130	HOANG DAI NGHIA	4597	1	1
2131	LE HOANG PHUONG	3401	3	3
2132	TRAN THI THUY TRANG	3001	1	1
2133	NGUYEN PHUONG DUNG	0603	1	1
2134	PHAM THI THANH NHAN	6005	3	3
2135	NGUYEN BICH HOAI	7560	1	1
2136	PHAN TRONG TAN	1201	1	1
2137	TONG MY DUNG	6474	1	1
2138	DUONG QUOC BINH	1407	1	1
2139	DOAN LE NGOC VAN	7339	1	1
2140	NGUYEN THU HUYEN	0659	1	1
2141	LE TUNG DUONG	8609	3	3
2142	MAI THANH HA	2474	1	1
2143	NGUYEN DUC MINH	0629	1	1
2144	PHAN THI KIM UYEN	4404	2	2
2145	LE TUAN KIET	7508	1	1
2146	TRINH THUY TIEN	7307	1	1
2147	DINH THUY DUONG	3305	2	2
2148	LE THUY LINH	8204	1	1
2149	TRAN THI BICH TRAM	3702	1	1
2150	TRAN THI KIM DUNG	8000	1	1
2151	DANG NGOC LONG	7803	1	1
2152	BUI THI THANH	6216	3	3
2153	PHAM THI KIEU DIEM	1302	1	1
2154	NGUYEN QUANG MINH	1100	2	2
2155	BACH THI MEN	1195	1	1
2156	NGUYEN HUU HIEP	9902	1	1
2157	LE THANH BINH	9700	1	1
2158	NGUYEN THE LONG	9499	1	1
2159	NGUYEN MANH PHU	2956	1	1
2160	NGUYEN DY UYEN	1373	1	1
2161	LE DUC LINH	6006	2	2
2162	NGO HIEN VUONG	1620	2	2
2163	DINH THU HA	5301	1	1
2164	NGUYEN THI BACH NGA	3109	2	2
2165	TRAN VI AM	8499	1	1
2166	NGUYEN DUC HUONG	7777	1	1
2167	DANG ANH THAI	4851	1	1
2168	VO THI VI	7937	1	1

2169	VU THI TUAN ANH	0159	1	1
2170	NGUYEN THANH DUY	3200	1	1
2171	TRUONG THI VAN	4409	1	1
2172	NGO THI LIEN CHI	0535	1	1
2173	PHAM MINH TRUNG	9005	2	2
2174	PHAM XUAN DIEU	5903	1	1
2175	NGUYEN THI LUYEN	2209	2	2
2176	NGUYEN THI KIM TIEN	0307	1	1
2177	LE NGOC CUONG	8164	1	1
2178	PHAM VIET HANG	8131	2	2
2179	PHAM THI TUYET	5707	1	1
2180	PHAN THANH MY	7315	1	1
2181	NGUYEN THU HA	4131	1	1
2182	NGUYEN KIM DUYEN	3411	1	1
2183	NGUYEN TRUONG PHONG	0804	1	1
2184	NGUYEN THI CAM HUONG	0104	1	1
2185	TRUONG NGOC TUAN KIET	3707	2	2
2186	NGUYEN THI KIEM	5300	1	1
2187	LE THI KIM CHI	4733	1	1
2188	NGUYEN THANH TRUNG	4729	1	1
2189	NGUYEN THI NGAN HA	4740	1	1
2190	NGUYEN PHUC GIA LINH	5275	1	1
2191	HOANG THI DOAN TRANG	2744	1	1
2192	NGUYEN MINH NGOC	0271	1	1
2193	DINH HIEU NGHIA	7455	1	1
2194	PHAN TRAN MY DUYEN	0025	1	1
2195	NGUYEN THI LINH	6508	1	1
2196	NGUYEN THI UT THUONG	7509	3	3
2197	NGUYEN HONG NHUNG	8156	1	1
2198	PHAN THANH DOANH	5398	1	1
2199	NGUYEN TIEN CONG	7608	1	1
2200	TRUONG THI MONG SUONG	7602	1	1
2201	CAO DINH KHOA	2205	2	2
2202	VUONG TRONG TU	5703	1	1
2203	TRAN THI HOA	8008	1	1
2204	VU PHUONG THAO	4203	1	1
2205	HOANG THI CHUNG	9301	1	1
2206	THAI TUAN ANH	5725	1	1
2207	NGO THI NGA	6111	1	1
2208	LE QUY AN	9001	1	1
2209	TRAN QUOC THUAN	8504	1	1
2210	TRAN VIET LINH	0307	2	2
2211	NGUYEN THI THANH TAM	3654	1	1
2212	NGUYEN HONG THAI	6503	1	1
2213	NGUYEN THI THU SUONG	7074	1	1
2214	HA TUYET VAN	2510	1	1
2215	CAO THI THUY LIEU	6199	1	1
2216	NGUYEN THANH DUNG	5600	3	3
2217	NGUYEN LUONG DUY	1065	1	1
2218	NGUYEN THI QUE NHUNG	8400	1	1

2219	TRUONG UY BAO	8909	1	1
2220	NGUYEN DANG BO	7404	1	1
2221	PHAM HOANG THIEN Y	3302	1	1
2222	NGUYEN QUOC VIET	0611	1	1
2223	NGUYEN MINH HIEU	4313	1	1
2224	LE KIEU PHUONG	5003	1	1
2225	NGUYEN QUANG MINH	4426	1	1
2226	LE TRUNG KIEN	3004	1	1
2227	NGUYEN THI HOA	9019	1	1
2228	NGUYEN THANH HUNG	4201	1	1
2229	NGUYEN NGOC HA	4126	1	1
2230	LU UYEN QUAN	1009	1	1
2231	VU ANH TUAN	6606	1	1
2232	NGUYEN PHUONG THAO	7770	1	1
2233	TO THI THIEN NGA	2308	1	1
2234	BUI VAN HAI	0901	1	1
2235	VU THI HONG NHUNG	7566	1	1
2236	VU HAI NAM	1666	1	1
2237	TRAN THI HOANG TRAM	3123	1	1
2238	NGUYEN HUU THANG	5508	1	1
2239	TRAN THI THANH HOA	4104	1	1
2240	NGO KHANH THY	2768	1	1
2241	DAO THI LAN HUONG	1001	1	1
2242	VU HOA CHI	4500	1	1
2243	NGUYEN XUAN DUC	6905	1	1
2244	TRAN THI THU HA	7004	1	1
2245	LAM KIM BANG	7600	1	1
2246	PHAN THI BICH PHUONG	4607	1	1
2247	NGUYEN THI KIM LIEN	7259	1	1
2248	TRAN HUU PHUOC	6166	1	1
2249	DANG THANH THUY	8202	1	1
2250	LE THI THU THAO	5361	1	1
2251	NGUYEN VAN NGHIEM	5161	1	1
2252	VO THI THANH NGAN	2608	1	1
2253	DUONG THUY HIEN	9462	1	1
2254	CAO THANH NGA	6909	1	1
2255	TRAN THI MIEN	8627	1	1
2256	NGUYEN HOANG BAO HUY	5153	1	1
2257	NGUYEN VAN NHO	3568	1	1
2258	VU THI DUNG	3824	2	2
2259	PHAM MINH TRI	4110	1	1
2260	NGUYEN THI LAN HUONG	1644	1	1
2261	NGUYEN DANG MINH THU	0103	1	1
2262	TRAN NGOC PHUONG TRINH	3865	1	1
2263	VU DINH TRUNG	3359	1	1
2264	TRINH TRUC NGAN	8948	1	1
2265	PHUNG DUC	9740	1	1
2266	NGUYEN XUAN THI	6150	2	2
2267	NGUYEN VAN DOAN	2756	2	2
2268	VO QUOC VIET	1324	1	1

2269	NGUYEN THI LAN HUONG	6301	2	2
2270	LUONG VIET CUONG	6103	1	1
2271	HO THI NHI	7069	1	1
2272	NGUYEN TRONG NGOC	8652	1	1
2273	TRAN THI LIEU	8195	1	1
2274	HUYNH THANH TAI	5657	1	1
2275	LE THI MINH HANH	9537	1	1
2276	TRAN THI VIET TRINH	1555	2	2
2277	TRAN HONG PHUC	2004	1	1
2278	HOANG THI HAI	6483	1	1
2279	NGO THI TO UYEN	6363	1	1
2280	NGUYEN VAN NAM	1641	1	1
2281	DAO DANG BINH	5066	1	1
2282	TONG NGOC THANH	5617	1	1
2283	HO HOANG NAM	2006	1	1
2284	LE CONG DINH	6102	1	1
2285	NGUYEN VAN THANG	3002	1	1
2286	NGUYEN NGOC KIM TUYEN	4757	1	1
2287	NGUYEN THI THAM	6806	1	1
2288	TRIEU THI NGAN	2403	1	1
2289	NGUYEN THI THUY HUONG	3369	1	1
2290	NGUYEN THANH TUNG	2241	1	1
2291	TRAN THANH HOA	1632	1	1
2292	LUONG HOANG ANH	6020	1	1
2293	TRAN ANH TUAN	3041	1	1
2294	MAI QUANG VINH	2483	2	2
2295	HUYNH LAM BUU	3655	1	1
2296	CAO THI HONG VAN	9214	1	1
2297	LE THI THU HA	3864	1	1
2298	NGUYEN HOANG THIEN	5588	1	1
2299	LE THI YEN	9295	1	1
2300	LE THANH VU	1307	1	1
2301	TRAN TRUNG TIEN	1363	1	1
2302	PHAM THI HUONG	0014	1	1
2303	NGUYEN THI BAO NGOC	1185	2	2
2304	NGUYEN TRAN VU	4746	1	1
2305	NGUYEN THI THANH NGA	9201	1	1
2306	NGO SY TUNG	7988	1	1
2307	PHAM XUAN HIEU	1560	1	1
2308	HOANG THI ANH THU	3435	1	1
2309	NGUYEN QUANG DIEU	9887	1	1
2310	NGUYEN THI KIM THU	4402	1	1
2311	LUONG THI THU HIEN	1007	1	1
2312	NGUYEN THI QUYNH MO	2301	1	1
2313	NGUYEN NGOC ANH	6982	1	1
2314	NGUYEN MINH DUC	2402	1	1
2315	TRAN THANH LONG	7304	1	1
2316	TRAN HOAN	3201	1	1
2317	NGUYEN DINH TU	8707	1	1
2318	NGUYEN HAI HOA	7703	1	1

2319	NGUYEN VAN DUNG	4990	1	1
2320	NGUYEN THI BICH HONG	9495	2	2
2321	DUONG THI LUYEN	7187	3	3
2322	NGUYEN THI XUYEN	8429	1	1
2323	DO QUOC TUAN	9522	1	1